Biểu mẫu 20
(Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - TÀI CHÍNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THÔNG BÁO

Công khai thông tin về đội ngũ giảng viên cơ hữu của cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng sư phạm, trung cấp sư phạm, năm học 2024-2025

(Kèm theo Thông báo 377 /TB-UEF ngày 28/6 /2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế – Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh)

A. Công khai thông tin về đội ngũ giảng viên cơ hữu

STT	Nội dung	Tổng Số	Chức danh		Trình độ đào tạo					Hạng chức danh nghề nghiệp		
			Giáo sư	Phó Giáo sư	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Trình độ khác	Hạng III	Hạng II	Hạng I
TỔNG GIẢNG VIÊN		**1071**	**5**	**29**	**189**	**707**	**141**					
A	**TIẾN SĨ**	**92**	**3**	**16**	**73**	**0**	**0**					
I	**Lĩnh vực Kinh doanh quản lý**	**92**	**3**	**16**	**73**	**0**	**0**					
1	Quản trị kinh doanh	92	3	16	73	0	0					
B	**THẠC SĨ**	**210**	**5**	**28**	**177**	**0**	**0**					
I	**Lĩnh vực Kinh doanh quản lý**	**144**	**2**	**15**	**127**	**0**	**0**					
1	Quản trị kinh doanh	73	2	8	63	0	0					
2	Tài chính - Ngân hàng	39	0	4	35	0	0					
3	Kế toán	32	0	3	29	0	0					
II	**Lĩnh vực Pháp luật**	**31**	**1**	**3**	**27**	**0**	**0**					
4	Luật kinh tế	31	1	3	27	0	0					
III	**Lĩnh vực Nhân văn**	**21**	**1**	**4**	**16**	**0**	**0**					
5	Ngôn ngữ Anh	21	1	4	16	0	0					
IV	**Lĩnh vực Báo chí và thông tin**	**14**	**1**	**6**	**7**	**0**	**0**					
6	Quan hệ công chúng	14	1	6	7	0	0					

STT	Nội dung	Tổng Số	Chức danh		Trình độ đào tạo					Hạng chức danh nghề nghiệp		
			Giáo sư	Phó Giáo sư	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Trình độ khác	Hạng III	Hạng II	Hạng I
C	**ĐẠI HỌC**	**1071**	**5**	**29**	**189**	**707**	**141**					
I	**Lĩnh vực Toán và Thống kê**	**17**	**0**	**2**	**0**	**14**	**1**					
1	Khoa học dữ liệu	17	0	2	0	14	1					
II	**Lĩnh vực Máy tính và công nghệ thông tin**	**65**	**0**	**2**	**9**	**37**	**17**					
2	Kỹ thuật phần mềm	12	0	0	5	4	3					
3	Công nghệ thông tin	53	0	2	4	33	14					
III	**Lĩnh vực Du lịch, khách sạn**	**80**	**0**	**1**	**10**	**58**	**11**					
4	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	20	0	1	3	15	1					
5	Quản trị khách sạn	41	0	0	4	31	6					
6	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	19	0	0	3	12	4					
IV	**Lĩnh vực Nghệ thuật**	**20**	**0**	**0**	**2**	**17**	**1**					
7	Thiết kế đồ họa	20	0	0	2	17	1					
V	**Lĩnh vực Kinh doanh quản lý**	**503**	**2**	**10**	**99**	**329**	**63**					
8	Quản trị kinh doanh	95	2	5	15	42	31					
9	Digital Marketing	21	0	0	7	14	0					
10	Marketing	62	0	0	10	44	8					
11	Bất động sản	13	0	0	2	11	0					
12	Kinh doanh quốc tế	62	0	0	19	38	5					
13	Kinh doanh thương mại	27	0	0	5	22	0					

STT	Nội dung	Tổng Số	Chức danh		Trình độ đào tạo					Hạng chức danh nghề nghiệp		
			Giáo sư	Phó Giáo sư	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Trình độ khác	Hạng III	Hạng II	Hạng I
14	Thương mại điện tử	29	0	1	2	23	3					
15	Tài chính – Ngân hàng	62	0	1	14	43	4					
16	Công nghệ tài chính	19	0	0	2	17	0					
17	Tài chính quốc tế	22	0	0	5	17	0					
18	Kế toán	37	0	0	12	19	6					
19	Kiểm toán	16	0	0	1	13	2					
20	Quản trị nhân lực	23	0	3	4	12	4					
21	Quản trị sự kiện	15	0	0	1	14	0					
VI	**Lĩnh vực Pháp luật**	**96**	**0**	**2**	**16**	**67**	**11**					
22	Luật	28	0	1	3	22	2					
23	Luật kinh tế	50	0	1	8	32	9					
24	Luật quốc tế	18	0	0	5	13	0					
VII	**Lĩnh vực Công nghệ kỹ thuật**	**38**	**1**	**1**	**9**	**26**	**1**					
25	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng	38	1	1	9	26	1					
VIII	**Lĩnh vực Nhân văn**	**114**	**0**	**2**	**16**	**80**	**16**					
26	Ngôn ngữ Anh	63	0	1	10	41	12					
27	Ngôn ngữ Trung quốc	18	0	0	4	14	0					
28	Ngôn ngữ Nhật	17	0	1	0	15	1					
29	Ngôn ngữ Hàn quốc	15	0	0	2	10	3					
IX	**Lĩnh vực Khoa học xã hội và hành vi**	**68**	**0**	**2**	**16**	**44**	**6**					

STT	Nội dung	Tổng Số	Chức danh		Trình độ đào tạo					Hạng chức danh nghề nghiệp		
			Giáo sư	Phó Giáo sư	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Trình độ khác	Hạng III	Hạng II	Hạng I
30	Kinh tế quốc tế	17	0	1	2	14	0					
31	Kinh tế số	12	0	0	7	5	0					
32	Quan hệ quốc tế	24	0	0	5	14	5					
33	Tâm lý học	15	0	1	2	11	1					
X	**Lĩnh vực Báo chí và thông tin**	**70**	**2**	**7**	**11**	**36**	**14**					
34	Truyền thông đa phương tiện	17	0	1	3	11	2					
35	Công nghệ truyền thông	19	0	3	1	12	3					
36	Quan hệ công chúng	24	2	2	5	8	7					
37	Quảng cáo	10	0	1	2	5	2					

B. Công khai thông tin về danh sách chi tiết đội ngũ giảng viên cơ hữu theo lĩnh vực

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
A	**TIẾN SĨ**					
I	***Lĩnh vực Kinh doanh và quản lý***					
1	Trương Đức Thành	15/05/1980	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
2	Lê Văn Quý	11/04/1960	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
3	Nhan Thị Yến Linh	16/07/1978	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
4	Nguyễn Thị Thúy Vân	30/01/1955	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
5	Vũ Hồng Tiến	03/02/1956	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Quản trị kinh doanh
6	Phạm Thị Phi Yên	15/03/1954	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
7	Ngô Công Thành	24/08/1954	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
8	Nguyễn Thị Mộng Cầm	05/11/1971	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
9	Trần Thanh Huyền	09/11/1986	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
10	Tô An Toàn	02/01/1950	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
11	Hoàng Đức	25/11/1952	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Quản trị kinh doanh
12	Phạm Đức Chính	21/01/1962	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Quản trị kinh doanh
13	Lê Quốc Thắng	13/05/1975	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
14	Vũ Đức Cần	20/11/1964	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
15	Nguyễn Minh Khải	13/10/1957	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Quản trị kinh doanh
16	Lê Thị Hiệp Thương	18/09/1955	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
17	Vũ Văn Thực	15/07/1974	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
18	Nguyễn Thị Nha	02/02/1960	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
19	Dư Quang Nam	01/11/1955	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
20	Nguyễn Như Minh	10/04/1955	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
21	Vũ Thị Lợi	02/09/1953	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
22	Hoàng Thị Loan	22/07/1956	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
23	Trần Đức Hạnh	14/07/1954	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
24	Hồ Đông	26/01/1958	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
25	Nguyễn Tiến Trung	16/02/1980	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
26	Phan Hồng Phúc	29/07/1950	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
27	Lê Thị Kim Xuân	18/07/1956	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
28	Võ Văn Bình	12/05/1970	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
29	Hoàng Bảo Hùng	23/10/1971	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
30	Cầm Văn Đoản	15/10/1955	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
31	Nguyễn Văn An	13/05/1967	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
32	Cầm Anh Tuấn	08/12/1983	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
33	Ngô Cao Cường	06/10/1973	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Quản trị kinh doanh
34	Trần Thị Thu Trang	25/10/1986	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
35	Nguyễn Đề Thanh	26/12/1951	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
36	Đỗ Hữu Nguyên Lộc	26/03/1985	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
37	Trần Ngọc Hạnh	01/01/1960	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
38	Lê Thanh Tiệp	14/03/1978	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
39	Nguyễn Lý Phương Anh	16/11/1985	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
40	Trần Thị Mộng Tuyết	23/02/1962	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
41	Phạm Thế Tri	22/12/1953	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
42	Lê Sĩ Trí	17/02/1963	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
43	Văn Thị Thiên Trang	06/10/1985	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
44	Nhan Cẩm Trí	05/06/1976	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
45	Trần Minh Đức	07/09/1974	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
46	Phạm Văn Kiên	09/08/1987	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
47	Phan Văn Thăng	01/02/1953	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
48	Trần Văn Thông	05/12/1954	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
49	Nguyễn Thị Minh Sáu	10/08/1957	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
50	Võ Huỳnh Kỳ	28/10/1984	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
51	Phạm Xuân Quốc	04/10/1970	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
52	Nguyễn Thanh Giang	17/02/1970	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
53	Hoàng Thị Chỉnh	28/05/1954	Nữ	Giảng viên	Giáo sư	Quản trị kinh doanh
54	Trần Đạo Dõng	24/08/1955	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Quản trị kinh doanh
55	Hà Nguyên Cát	26/03/1956	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Quản trị kinh doanh
56	Chu Văn Cấp	23/10/1940	Nam	Giảng viên	Giáo sư	Quản trị kinh doanh
57	Phạm Thị Trang	02/01/1989	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
58	Huỳnh Nhựt Nghĩa	17/07/1975	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
59	Phan Dân	02/11/1956	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
60	Dương Cao Thái Nguyên	06/11/1956	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Quản trị kinh doanh
61	Nguyễn Văn TạO	20/07/1950	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Quản trị kinh doanh
62	Vũ Minh Tuyên	06/08/1960	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
63	Nguyễn Thị Chính	28/01/1984	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
64	Phạm Quốc Luyến	12/02/1971	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
65	Phan Hoàng Thu Thảo	15/12/1989	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
66	Đoàn Thị Thu Vân	30/09/1955	Nữ	Giảng viên	Phó giáo sư	Quản trị kinh doanh
67	Lộc Phương Thủy	03/01/1949	Nữ	Giảng viên	Giáo sư	Quản trị kinh doanh
68	Dương Anh Sơn	16/06/1964	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Quản trị kinh doanh
69	Lê Vũ Hương Giang	17/10/1970	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
70	Đinh Hùng Tuấn	09/01/1950	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Quản trị kinh doanh
71	Lưu Khánh Thơ	17/11/1958	Nữ	Giảng viên	Phó giáo sư	Quản trị kinh doanh
72	Trần Hải Trung	08/12/1981	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
73	Nguyễn Phúc Quỳnh Như	08/06/1985	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
74	Đoàn Vĩnh Tường	10/08/1956	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
75	Phùng Thị Thanh Thủy	08/05/1956	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
76	Trương Quốc Thụ	20/06/1962	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
77	Nguyễn Hữu Thảo	07/01/1951	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
78	Nguyễn Xuân Hòa	12/02/1955	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
79	Lâm Thị Hồng Hoa	20/06/1958	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
80	Lê Thị Thanh Hà	10/02/1956	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
81	Nguyễn Phạm Định	07/05/1953	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
82	Vũ Mạnh Bảo	23/03/1961	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
83	Nguyễn Anh Tuấn	25/12/1958	Nam	Giảng viên	Phó Giáo sư	Quản trị kinh doanh
84	Nguyễn Ngọc Điệp	25/12/1968	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
85	Hồ Văn Tuyên	21/12/1972	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
86	Nguyễn Huỳnh Vân	24/08/1988	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
87	Phan Thị Minh Châu	23/04/1955	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
88	Nguyễn Duy Mậu	13/03/1957	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Quản trị kinh doanh
89	Trần Thị Nam Trân	26/05/1958	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
90	Đào Văn Tài	02/07/1931	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Quản trị kinh doanh
91	Nguyễn Huỳnh Thanh	05/10/1962	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
92	Nguyễn Anh Duy	18/10/1980	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
B	**THẠC SĨ**					
I	***Lĩnh vực Kinh doanh và quản lý***					
1	Trương Đức Thành	15/05/1980	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
2	Nguyễn Thu Hà	12/09/1962	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
3	Bùi Quang Vĩnh	27/07/1970	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
4	Nguyễn Duy Quang	19/05/1991	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
5	Lương Văn Cảnh	15/09/1968	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
6	Lê Văn Quý	11/04/1960	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
7	Nhan Thị Yến Linh	16/07/1978	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
8	Nguyễn Thị Thúy Vân	30/01/1955	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
9	Vũ Hồng Tiến	03/02/1956	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Tài chính - Ngân hàng
10	Phạm Thị Phi Yên	15/03/1954	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
11	Lưu Bội Tơ	08/07/1988	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
12	Ngô Công Thành	24/08/1954	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
13	Nguyễn Thị Mộng Cầm	05/11/1971	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
14	Trần Thanh Huyền	09/11/1986	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
15	Tô An Toàn	02/01/1950	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
16	Hoàng Đức	25/11/1952	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Tài chính - Ngân hàng
17	Trần Anh Quang	19/04/1979	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
18	Phạm Đức Chính	21/01/1962	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Tài chính - Ngân hàng
19	Lê Quốc Thắng	13/05/1975	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
20	Vũ Đức Cần	20/11/1964	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
21	Nguyễn Minh Khải	13/10/1957	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Tài chính - Ngân hàng
22	Lê Thị Hiệp Thương	18/09/1955	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
23	Vũ Văn Thực	15/07/1974	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
24	Nguyễn Thị Nha	02/02/1960	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
25	Dư Quang Nam	01/11/1955	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
26	Nguyễn Như Minh	10/04/1955	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
27	Vũ Thị Lợi	02/09/1953	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
28	Hoàng Thị Loan	22/07/1956	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
29	Trần Đức Hạnh	14/07/1954	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
30	Hồ Đông	26/01/1958	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
31	Đào Dũng Trí	14/03/1972	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
32	Trần Thị Thảo	31/10/1980	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
33	Nguyễn Văn Thuận	11/05/1962	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
34	Nguyễn Tiến Trung	16/02/1980	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
35	Phan Hồng Phúc	29/07/1950	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
36	Lê Thị Kim Xuân	18/07/1956	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
37	Võ Văn Bình	12/05/1970	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
38	Nguyễn Trần Ân	09/12/1968	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
39	Hoàng Bảo Hùng	23/10/1971	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
40	Cầm Văn Đoản	15/10/1955	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
41	Nguyễn Văn An	13/05/1967	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
42	Cầm Anh Tuấn	08/12/1983	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
43	Ngô Cao Cường	06/10/1973	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Quản trị kinh doanh
44	Trần Quốc Hoàn	01/01/1977	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
45	Lê Thu Yến	29/10/1958	Nữ	Giảng viên	Phó giáo sư	Quản trị kinh doanh
46	Phan Bảo Giang	03/11/1979	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
47	Trần Thị Thu Trang	25/10/1986	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
48	Nguyễn Văn Xa	16/02/1949	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Quản trị kinh doanh
49	Hồ Hán Dân	18/02/1962	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
50	Nguyễn Đề Thanh	26/12/1951	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
51	Đỗ Hữu Nguyên Lộc	26/03/1985	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
52	Trần Ngọc Hạnh	01/01/1960	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
53	Lê Kim Lợi	05/08/1975	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
54	Lâm Thanh Phi Quỳnh	26/05/1980	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
55	Tần Xuân Bảo	18/04/1958	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
56	Lê Thanh Tiệp	14/03/1978	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
57	Nguyễn Lý Phương Anh	16/11/1985	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
58	Trần Thị Mộng Tuyết	23/02/1962	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
59	Phạm Thế Tri	22/12/1953	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
60	Nguyễn Hồng Nhung	23/06/1984	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
61	Đỗ Văn Phú	21/12/1984	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
62	Binkowski Piotr Antoni	06/11/1975	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
63	Nguyễn Hoàng Thụy	23/09/1950	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
64	Nguyễn Phương Liên	06/01/1967	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
65	Huỳnh Phúc Nguyên Thịnh	24/12/1981	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
66	Lê Sĩ Trí	17/02/1963	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
67	Nguyễn Hà Giang	04/12/1978	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
68	Văn Thị Thiên Trang	06/10/1985	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
69	Trần Anh Tuấn	28/11/1982	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
70	Nguyễn Quốc Tuấn	16/01/1977	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
71	Trần Thị Chữ	06/10/1987	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
72	Nguyễn Văn Khoảng	25/01/1962	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
73	Phạm Thị Bắc	03/09/1977	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
74	Nhan Cẩm Trí	05/06/1976	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
75	Phạm Quốc Hải	30/05/1990	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
76	Trần Minh Đức	07/09/1974	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
77	Phạm Văn Kiên	09/08/1987	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
78	Huỳnh Thị Thanh Trúc	20/01/1979	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
79	Nguyễn Trần Thái Hà	01/08/1982	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
80	Phan Văn Thăng	01/02/1953	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
81	Trần Văn Thông	05/12/1954	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
82	Trần Thị Quỳnh Nga	18/01/1956	Nữ	Giảng viên	Phó giáo sư	Quản trị kinh doanh
83	Hồ Văn Tuyên	04/04/1959	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
84	Nguyễn Thị Minh Sáu	10/08/1957	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
85	Võ Huỳnh Kỳ	28/10/1984	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
86	Phạm Xuân Quốc	04/10/1970	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
87	Nguyễn Thị Đức	08/07/1954	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
88	Nguyễn Thanh Giang	17/02/1970	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
89	Hoàng Thị Chỉnh	28/05/1954	Nữ	Giảng viên	Giáo sư	Quản trị kinh doanh
90	Trần Đạo Dõng	24/08/1955	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Quản trị kinh doanh
91	Hà Nguyên Cát	26/03/1956	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Quản trị kinh doanh
92	Chu Văn Cấp	23/10/1940	Nam	Giảng viên	Giáo sư	Quản trị kinh doanh
93	Phạm Thị Trang	02/01/1989	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
94	Tô Nhi A	01/09/1983	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
95	Hồ Viễn Phương	30/07/1982	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
96	Huỳnh Nhựt Nghĩa	17/07/1975	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
97	Phan Dân	02/11/1956	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
98	Nguyễn Thị Minh Châu	18/11/1970	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
99	Châu Quang Tuấn	05/06/1977	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
100	Dương Thanh Tú	15/01/1972	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
101	Đinh Duy Hải	20/09/1978	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
102	Dương Cao Thái Nguyên	06/11/1956	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Quản trị kinh doanh
103	Nguyễn Ngọc Tuyên	30/11/1966	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
104	Nguyễn Văn Tạo	20/07/1950	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Quản trị kinh doanh
105	Phạm Thị Lợi	07/08/1962	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
106	Vũ Minh Tuyên	06/08/1960	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
107	Nguyễn Thị Chính	28/01/1984	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
108	Ngô Tuấn Anh	27/10/1971	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
109	Phạm Quốc Luyến	12/02/1971	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
110	Phan Hoàng Thu Thảo	15/12/1989	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
111	Phạm Thanh Hằng	25/03/1957	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
112	Nguyễn Ngọc Thanh	16/06/1950	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
113	Trần Hải Trung	08/12/1981	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
114	Hồ Hữu Lực	18/06/1980	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
115	Nguyễn Phúc Quỳnh Như	08/06/1985	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
116	Đoàn Vĩnh Tường	10/08/1956	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
117	Phùng Thị Thanh Thủy	08/05/1956	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
118	Hà Thị Thủy	15/10/1985	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
119	Trương Quốc Thụ	20/06/1962	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
120	Nguyễn Hữu Thảo	07/01/1951	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
121	Nguyễn Xuân Hòa	12/02/1955	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
122	Lâm Thị Hồng Hoa	20/06/1958	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
123	Lê Thị Thanh Hà	10/02/1956	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
124	Nguyễn Phạm Định	07/05/1953	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
125	Vũ Mạnh Bảo	23/03/1961	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
126	Bùi Thanh Long	17/07/1990	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
127	Nguyễn Anh Tuấn	25/12/1958	Nam	Giảng viên	Phó Giáo sư	Kế toán
128	Đỗ Quang Trị	07/11/1952	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
129	Đinh Nguyên Khiêm	02/03/1949	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
130	Nguyễn Ngọc Điệp	25/12/1968	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
131	Hồ Văn Tuyên	21/12/1972	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
132	Nguyễn Văn Vinh	01/09/1987	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
133	Nguyễn Huỳnh Vân	24/08/1988	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
134	Trần Văn Thắng	08/01/1954	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
135	Phan Thị Minh Châu	23/04/1955	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
136	Nguyễn Duy Mậu	13/03/1957	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Kế toán
137	Trần Thị Nam Trân	26/05/1958	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
138	Nguyễn Thị Chiến	14/10/1952	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
139	Lê Thị Kim Chi	27/03/1962	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
140	Đào Văn Tài	02/07/1931	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Kế toán
141	Nguyễn Huỳnh Thanh	05/10/1962	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
142	Nguyễn Anh Duy	18/10/1980	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
143	Lê Tuấn Anh	23/10/1976	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
144	Võ Phước Tài	10/05/1977	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
II	***Lĩnh vực Nhân văn***					
145	Bửu Nam	23/07/1953	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Ngôn ngữ Anh
146	Dương Mỹ Thẩm	25/08/1983	Nữ	Giảng viên	Phó Giáo sư	Ngôn ngữ Anh
147	Vũ Hưng	10/09/1987	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Anh
148	Lưu Thị Mai Vy	09/02/1988	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Anh
149	Nguyễn Hoàng Tuấn	02/03/1959	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Anh
150	Lý Thiên Trang	09/06/1977	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Anh
151	Phan Thị Minh Thúy	29/06/1956	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Anh
152	Nguyễn Thị Bích Thủy	30/04/1967	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Anh
153	Lê Nguyễn Minh Thọ	16/02/1974	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Anh
154	Nguyễn Thị Đan Tâm	02/01/1980	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Anh
155	Nguyễn Thị Nguyệt Minh	14/06/1982	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Anh
156	Nguyễn Thị Hồng	25/10/1980	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Anh
157	Hồ Thị Thu Hương	26/10/1987	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Anh
158	Nguyễn Đức Hải	24/07/1983	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Anh
159	Phạm Thị Anh Nga	15/02/1956	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Ngôn ngữ Anh
160	Mai Ngọc Chừ	02/01/1950	Nam	Giảng viên	Giáo sư	Ngôn ngữ Anh
161	Lê Trúc Thuận	02/01/1976	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Anh
162	Huỳnh Thị Anh Vân	06/09/1968	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Anh

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
163	Nguyễn Thị Bích Thúy	11/07/1957	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Anh
164	Nguyễn Khắc Hùng	02/03/1959	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Ngôn ngữ Anh
165	Phạm Huy Cường	22/07/1985	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Anh
III	***Lĩnh vực Báo chí và thông tin***					
166	Đoàn Thị Thu Vân	30/09/1955	Nữ	Giảng viên	Phó giáo sư	Quan hệ công chúng
167	Đặng Anh Lực	24/06/1979	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quan hệ công chúng
168	Hoàng Thị Hồng Hà	15/03/1970	Nữ	Giảng viên	Phó giáo sư	Quan hệ công chúng
169	Lộc Phương Thủy	03/01/1949	Nữ	Giảng viên	Giáo sư	Quan hệ công chúng
170	Dương Anh Sơn	16/06/1964	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Quan hệ công chúng
171	Đỗ Phương Thảo	29/06/1973	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quan hệ công chúng
172	Lê Minh Tấn	30/06/1972	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quan hệ công chúng
173	Nguyễn Thị Bích Hải	08/11/1950	Nữ	Giảng viên	Phó giáo sư	Quan hệ công chúng
174	Dương Văn Thắng	11/11/1965	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quan hệ công chúng
175	Trương Hoàng Lệ	21/09/1963	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quan hệ công chúng
176	Đậu Ngọc Đản	14/01/1951	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quan hệ công chúng
177	Vũ Tuấn Anh	13/04/1943	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Quan hệ công chúng
178	Tôn Thất Dụng	02/09/1956	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quan hệ công chúng
179	Trần Thái Học	12/06/1952	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Quan hệ công chúng
IV	***Lĩnh vực Pháp luật***					
180	Lê Văn Cành	04/03/1962	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật kinh tế
181	Ngô Minh Hải	23/03/1980	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật kinh tế
182	Nguyễn Đức Công	13/05/1981	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật Kinh tế
183	Phạm Thăng	15/06/1953	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật Kinh tế
184	Lê Vũ Hương Giang	17/10/1970	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật Kinh tế
185	Vũ Thu Hạnh	11/08/1963	Nữ	Giảng viên	Phó giáo sư	Luật Kinh tế

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
186	Nguyễn Thị Thúy Hằng	10/07/1981	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật Kinh tế
187	Thái Trung Kiên	10/10/1981	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật Kinh tế
188	Nguyễn Thị Thu Trang	26/03/1981	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật kinh tế
189	Trần Thanh Hương	10/10/1965	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật Kinh tế
190	Châu Thị Khánh Vân	23/01/1967	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật Kinh tế
191	Phùng Văn Nam	20/08/1959	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật Kinh tế
192	Nguyễn Duy Tịnh	15/10/1975	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật Kinh tế
193	Trương Như Thủy	25/06/1974	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật Kinh tế
194	Lê Bích Loan	05/04/1967	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật Kinh tế
195	Giản Thị Lê Na	15/06/1985	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật kinh tế
196	Nguyễn Mai Trâm	04/09/1978	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật Kinh tế
197	Trần Duy Thi	01/10/1953	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật Kinh tế
198	Nguyễn Bá Sơn	20/10/1950	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật Kinh tế
199	Trần Văn Công	13/04/1968	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật Kinh tế
200	Võ Đức Duy	28/02/1974	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật kinh tế
201	Trần Văn Trọng	09/06/1983	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật kinh tế
202	Vũ Anh Tuấn	15/05/1950	Nữ	Giảng viên	Giáo sư	Luật Kinh tế
203	Đào Minh Hồng	07/06/1961	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật Kinh tế
204	Dương Nam Tiến	04/03/1990	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật Kinh tế
205	Nguyễn Thị Cúc Hồng	20/04/1961	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật Kinh tế
206	Phạm Thị Thùy Dung	23/10/1993	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật Kinh tế
207	Lê Ngọc Đức	02/08/1960	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật Kinh tế
208	Phạm Phát	08/03/1957	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật Kinh tế
209	Đinh Hùng Tuấn	09/01/1950	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Luật Kinh tế
210	Lưu Khánh Thơ	17/11/1958	Nữ	Giảng viên	Phó giáo sư	Luật kinh tế

Đại học

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
A	**ĐẠI HỌC**					
I	***Lĩnh vực Toán và Thống kê***					
1	Nguyễn Văn Xa	16/02/1949	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Khoa học dữ liệu
2	Cao Ngọc Tuấn	19/04/1978	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học dữ liệu
3	Phạm Đức Duy	09/11/1995	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học dữ liệu
4	Đoàn Xuân Lộc	23/01/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học dữ liệu
5	Trần Thị Ánh Nguyệt	29/06/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học dữ liệu
6	Nguyễn Trần Toàn	06/06/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học dữ liệu
7	Lương Xuân Vinh	04/03/1993	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học dữ liệu
8	Phạm Đình Nguyên	02/09/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học dữ liệu
9	Nguyễn Hữu Lộc	26/06/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học dữ liệu
10	Nguyễn Thị Hoài Linh	11/05/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học dữ liệu
11	Lê Vũ Huy Hoàng	28/05/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học dữ liệu
12	Nguyễn Minh Hải	22/09/1995	Nam	Giảng viên	Đại học	Khoa học dữ liệu
13	Nguyễn Văn Phong Em	10/02/1983	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học dữ liệu
14	Nguyễn Thanh Chi	26/06/1966	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học dữ liệu
15	Trần Ngọc Hoài Anh	22/05/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học dữ liệu
16	Nguyễn Anh Tuấn	25/12/1958	Nam	Giảng viên	Phó Giáo sư	Khoa học dữ liệu
17	Ngô Thuận Dủ	08/06/1992	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Khoa học dữ liệu
II	***Lĩnh vực Máy tính và công nghệ thông tin***					
18	Phan Tấn Hữu	12/08/1998	Nam	Giảng viên	Đại học	Kỹ thuật phần mềm
19	Võ Thành Nhân	12/11/1992	Nam	Giảng viên	Đại học	Kỹ thuật phần mềm

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
20	Nguyễn Văn Tuấn	17/02/1995	Nam	Giảng viên	Đại học	Kỹ thuật phần mềm
21	Trần Trung Chính	12/12/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật phần mềm
22	Nguyễn Tấn Giai	06/05/1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật phần mềm
23	Nguyễn Tín Quang	10/11/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật phần mềm
24	Chu Phương Nhung	21/07/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kỹ thuật phần mềm
25	Nguyễn Hà Giang	04/12/1978	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kỹ thuật phần mềm
26	Văn Thị Thiên Trang	06/10/1985	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kỹ thuật phần mềm
27	Trần Anh Tuấn	28/11/1982	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kỹ thuật phần mềm
28	Nguyễn Quốc Tuấn	16/01/1977	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kỹ thuật phần mềm
29	Trần Thị Chữ	06/10/1987	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kỹ thuật phần mềm
30	Trần Hải Trung	08/12/1981	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Công nghệ thông tin
31	Đoàn Thị Thu Vân	30/09/1955	Nữ	Giảng viên	Phó giáo sư	Công nghệ thông tin
32	Ngô Cao Cường	06/10/1973	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Công nghệ thông tin
33	Trần Trung Đức	18/03/1991	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
34	Huỳnh Phan Diệu Hiền	19/12/1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
35	Mai Thanh Tâm	06/03/1973	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
36	Nguyễn Sơn Lâm	28/02/1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
37	Bạch Quốc Huy	23/04/1993	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
38	Nguyễn Văn Biên	11/11/1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
39	Nguyễn Thị Mỹ Xuyên	25/12/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
40	Lý Thị Kim Vy	15/05/1990	Nữ	Giảng viên	Đại học	Công nghệ thông tin
41	Nguyễn Ngọc Vinh	15/09/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
42	Cao Minh Vĩnh	06/09/1992	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
43	Trần Đức Minh Việt	12/01/1974	Nam	Giảng viên	Đại học	Công nghệ thông tin
44	Nguyễn Minh Tuấn	10/04/1987	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
45	Nguyễn Toàn Thịnh	08/12/1994	Nam	Giảng viên	Đại học	Công nghệ thông tin

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
46	Nguyễn Hữu Thảo	06/11/1972	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
47	Lê Thanh	29/04/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
48	Nguyễn Minh Thắng	28/07/1995	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
49	Cao Duy Tân	29/07/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
50	Phạm Phú Thanh Sang	13/05/1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
51	Trần Lê Thúy Quỳnh	31/08/1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
52	Võ Hoàng Phương	10/05/1987	Nam	Giảng viên	Đại học	Công nghệ thông tin
53	Trần Tiến Phát	24/11/1992	Nam	Giảng viên	Đại học	Công nghệ thông tin
54	Nguyễn Thị Hoa Nhài	01/07/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
55	Liêu Hồng Nghiệp	23/01/1982	Nam	Giảng viên	Đại học	Công nghệ thông tin
56	Võ Đình Ngà	05/06/1972	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
57	Trần Thị Diễm Ngân	08/10/1999	Nữ	Giảng viên	Đại học	Công nghệ thông tin
58	Vigier Maxime	31/05/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
59	Phạm Thị Luyến	03/04/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
60	Đặng Anh Lực	24/06/1979	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Công nghệ thông tin
61	NguyễN Nam LộC	02/12/1988	Nam	Giảng viên	Đại học	Công nghệ thông tin
62	Đặng Hùng Kiệt	10/08/1995	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
63	Phạm Thị Lan Hương	08/12/1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
64	Trần Quốc Hoàn	01/01/1977	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Công nghệ thông tin
65	Hoàng Văn Hiếu	19/02/1995	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
66	Mai Quốc Hậu	05/04/1995	Nam	Giảng viên	Đại học	Công nghệ thông tin
67	Nguyễn Thanh Duy	30/01/2000	Nam	Giảng viên	Đại học	Công nghệ thông tin
68	Lê Dũng	09/11/1975	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
69	Trần Hải Đăng	13/05/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
70	Nguyễn Huy Cường	20/04/1987	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
71	Trương Thị Bích Châu	07/09/1995	Nữ	Giảng viên	Đại học	Công nghệ thông tin

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
72	Trương Nhã Bình	11/09/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
73	Nguyễn Thanh Bình	15/05/1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
74	Nguyễn Văn Bảo	20/08/1993	Nam	Giảng viên	Đại học	Công nghệ thông tin
75	Nguyễn Anh Tú	16/10/1961	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
76	Ngô Văn Công Băng	17/06/1967	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
77	Nguyễn Đức Quang Duy	22/08/1998	Nam	Giảng viên	Đại học	Công nghệ thông tin
78	Lê Viết Linh	29/03/1977	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
79	Phạm Văn Huấn	18/10/1980	Nam	Giảng viên	Đại học	Công nghệ thông tin
80	Võ Thị Kim Anh	10/07/1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
81	Đặng Tuấn Nghĩa	19/03/1974	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
82	Nguyễn Quốc Minh	02/01/1986	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Công nghệ thông tin
III	***Lĩnh vực Du lịch, khách sạn***					
83	Trần Văn Thông	05/12/1954	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
84	Trần Thị Quỳnh Nga	18/01/1956	Nữ	Giảng viên	Phó giáo sư	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
85	Phạm Thị Thanh Trúc	18/02/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
86	Trần Thanh Hà	04/12/1971	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
87	Nguyễn Thị Hiếu Khanh	21/01/1976	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
88	Trần Thị Thúy Duy	10/09/1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
89	Đỗ Văn Triển	16/08/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
90	Nguyễn Hữu Huy	12/12/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
91	Hồ Văn Tuyên	04/04/1959	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
92	Trần Đình Tuấn	28/08/1978	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
93	Nguyễn Thị Minh Sáu	10/08/1957	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
94	Huỳnh Quốc Phong	12/04/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
95	Trương Thị Thanh Phi	23/03/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
96	Điền Văn Hưng	19/05/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
97	Đinh Lê Hoàng	15/12/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
98	Mai Lý Hiển	19/07/1994	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
99	Lê Trần Phú	01/07/2000	Nam	Giảng viên	Đại học	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
100	Phạm Gia Điệp	20/01/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
101	Lê Ngọc Kim Ngân	09/03/1995	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
102	Lê Thế Hiển	17/04/1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
103	Võ Huỳnh Kỳ	28/10/1984	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị khách sạn
104	Phạm Xuân Quốc	04/10/1970	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị khách sạn
105	Trần Huỳnh Tâm Anh	25/10/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
106	Phan Thị Trà My	19/02/1993	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
107	Phan Quang Huy	24/04/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
108	Đoàn Vũ Hồng Ân	10/05/1983	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị khách sạn
109	Nguyễn Viết Thủy	23/10/1975	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
110	Trần Lê Thảo Vy	19/10/1997	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị khách sạn
111	Phạm Phú Vũ	24/07/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
112	Phan Nguyệt Vi	22/07/1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
113	Hoàng Tỉnh Vi	25/10/1993	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
114	Trần Minh Tú	27/09/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
115	Ngô Thị Băng Trang	23/02/1974	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
116	Trần Ngọc Minh Thư	07/03/1997	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
117	Nguyễn Thị Kim Thoại	09/04/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
118	Trần Thị Bích Thanh	30/05/1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
119	Trần Xuân Thảo	15/10/1976	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
120	Nguyễn Vương Hoài Thảo	26/04/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
121	Trần Trọng Thành	06/07/1978	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
122	Quách Dự Tây	17/08/1989	Nam	Giảng viên	Đại học	Quản trị khách sạn
123	Nguyễn Thị Minh Tâm	09/06/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
124	Ngô Thanh Phương Quỳnh	22/08/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
125	Đặng Thị Lệ Quyên	28/02/1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
126	Nguyễn Hoàng Tam Nguyên	24/07/1979	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
127	Nguyễn Thị Kim Loan	06/12/1976	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
128	Tô Nhựt Huy	30/09/1995	Nam	Giảng viên	Đại học	Quản trị khách sạn
129	Nguyễn Thị Thanh Huệ	22/12/1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
130	Trần Thị Hào	26/10/1953	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
131	Nguyễn Thị Đức	08/07/1954	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị khách sạn
132	Bùi Quang Đông	02/01/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
133	Nguyễn Thị Phương Châu	21/04/1977	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
134	Trần Thị Trúc Anh	12/04/1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
135	Nguyễn Thị Thu Tuyết	02/03/1994	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
136	Triều Phương Hồng	12/07/1991	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
137	Lê Tấn Cơ	03/10/1983	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
138	Trần Thị Thảo	07/01/1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
139	Lê Thị Hòa	02/11/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
140	Trần Thị Thuận	18/02/1958	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị khách sạn
141	Trần Thị Phương Anh	01/02/1996	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị khách sạn
142	Huỳnh Văn Thanh	30/05/1999	Nam	Giảng viên	Đại học	Quản trị khách sạn
143	Dương Thị Hoàng Yến	25/01/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị khách sạn
144	Lê Tuấn Anh	23/10/1976	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị nhà hàng và Dịch vụ ăn uống
145	Lê Hồng Vũ	14/09/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhà hàng và Dịch vụ ăn uống
146	Nguyễn Trịnh Nhật Vy	05/04/1996	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị nhà hàng và Dịch vụ ăn uống
147	Lê Hoàng Bảo Vi	02/01/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
148	Nguyễn Hoàng Quốc Việt	26/05/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhà hàng và Dịch vụ ăn uống
149	Dương Thanh Tú	15/01/1972	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị nhà hàng và Dịch vụ ăn uống
150	Đỗ Mạnh Tuấn	24/09/1987	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhà hàng và Dịch vụ ăn uống
151	Vũ Thị Thu Trang	11/06/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhà hàng và Dịch vụ ăn uống
152	Huỳnh Thị Thùy Trang	06/07/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhà hàng và Dịch vụ ăn uống
153	Hà Trần Ngọc Thủy	08/12/1993	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị nhà hàng và Dịch vụ ăn uống
154	Trần Thị Phương Thảo	20/12/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhà hàng và Dịch vụ ăn uống
155	Bùi Khánh Linh	16/04/1996	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị nhà hàng và Dịch vụ ăn uống
156	Đống Sơn Lâm	15/02/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhà hàng và Dịch vụ ăn uống
157	Đinh Duy Hải	20/09/1978	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị nhà hàng và Dịch vụ ăn uống
158	Võ Quang Ngọc Dung	23/11/1959	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhà hàng và Dịch vụ ăn uống
159	Lê Nguyễn Ngọc Thanh	17/06/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống
160	Nguyễn Đức Anh	06/04/1997	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống
161	Nguyễn Thị Anh	17/09/1993	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống
162	Trần Vân Nhi	31/08/1996	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống
IV	***Lĩnh vực Nghệ thuật***					
163	Ngô Tuấn Anh	27/10/1971	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Thiết kế đồ họa
164	Nguyễn Văn Tân	18/05/1971	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thiết kế đồ họa
165	Nguyễn Anh Tuấn	01/10/1974	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thiết kế đồ họa
166	Bùi Thanh Thoại Trân	17/05/1996	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Thiết kế đồ họa
167	Trần Hữu Thắng	05/05/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thiết kế đồ họa
168	Nguyễn Phát Tài	17/02/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thiết kế đồ họa
169	Nguyễn Huỳnh Sinh	10/02/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thiết kế đồ họa
170	Trần Quang Phát	13/01/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thiết kế đồ họa
171	Hoàng Mi	06/04/1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Thiết kế đồ họa

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
172	Lê Xuân Mạnh	20/11/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thiết kế đồ họa
173	Nguyễn Thị Thu Huyền	01/07/1960	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Thiết kế đồ họa
174	Đoàn Văn Huyên	18/11/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thiết kế đồ họa
175	Vũ Thị Thanh Hương	27/07/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Thiết kế đồ họa
176	Nguyễn Nam Hùng	07/11/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thiết kế đồ họa
177	Hoàng Bảo Hùng	23/10/1971	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Thiết kế đồ họa
178	Nguyễn Huy Hoàng	04/07/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thiết kế đồ họa
179	Lê Duy An	08/10/1993	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thiết kế đồ họa
180	Lê Hoàng Anh	18/10/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thiết kế đồ họa
181	Cao Ngọc Linh Đan	10/03/1994	Nữ	Giảng viên	Đại học	Thiết kế đồ họa
182	Nguyễn Thụy Bích Ngọc	25/01/1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Thiết kế đồ họa
V	***Lĩnh vực Kinh doanh quản lý***					
183	Nguyễn Thị Chinh	09/12/1994	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
184	Hoàng Đức	25/11/1952	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Quản trị kinh doanh
185	Nguyễn Thanh Giang	17/02/1970	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
186	Hoàng Thị Chỉnh	28/05/1954	Nữ	Giảng viên	Giáo sư	Quản trị kinh doanh
187	Nguyễn Khắc Hùng	02/03/1959	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Quản trị kinh doanh
188	Đào Văn Tài	02/07/1931	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Quản trị kinh doanh
189	Trần Đạo Dõng	24/08/1955	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Quản trị kinh doanh
190	Hà Nguyên Cát	26/03/1956	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Quản trị kinh doanh
191	Chu Văn Cấp	23/10/1940	Nam	Giảng viên	Giáo sư	Quản trị kinh doanh
192	Lê Thị Tú Anh	02/07/1970	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
193	Nguyễn Tất Lợi	25/12/1992	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
194	Nguyễn Thông	15/05/1992	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
195	Nguyễn Triều Phú	09/10/1983	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
196	Trần Thị Diệu Hạnh	10/08/1995	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
197	Ngô Liêm Phước Trọng	11/08/1992	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
198	Phạm Thị Trang	02/01/1989	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
199	Nguyễn Thị Thanh Trang	13/07/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
200	Nguyễn Thị Thúy	24/06/1965	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
201	Nguyễn Văn Thỏa	03/04/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
202	Trần Thị Minh Thi	18/11/1958	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
203	Đỗ Minh Tâm	01/01/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
204	Ngô Thị Bích Phương	28/03/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
205	Bùi Thị Trang Nhung	08/07/2000	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
206	Võ Thị Thu Hải	26/06/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
207	Tô Nhi A	01/09/1983	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
208	Quách Thị Vân Anh	28/03/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
209	Nguyễn Thị Tố Quyên	03/03/1996	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
210	Nguyễn Thái Nguyên	02/10/1999	Nam	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
211	Trần Thị Minh Giang	05/06/1993	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
212	Lê Ngọc Hải Yến	20/02/1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
213	Đinh Trần Thúy Vi	09/02/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
214	Dương Ngọc Bích Tuyền	26/06/1997	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
215	Lê Văn Tuấn	04/03/1978	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
216	Nguyễn Thị Thảo Trang	02/10/1984	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
217	Nguyễn Thị Trang	03/07/1988	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
218	Phạm Hoàng Bảo Trâm	08/01/1996	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
219	Nguyễn Ngọc Lê Trâm	22/09/1983	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
220	Ngô Xuân Tiến	29/03/1952	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
221	Dương Nam Tiến	04/03/1990	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
222	Hoàng Thị Lệ Thi	15/04/1973	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
223	Nguyễn Huỳnh Thanh	05/10/1962	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
224	Lê Thụy Thảo Sương	17/11/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
225	Võ Hồng Sơn	09/09/1987	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
226	Hồ Viễn Phương	30/07/1982	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
227	Nay Hoài Nhi	07/02/1997	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
228	Nguyễn Trọng Nhân	03/11/1999	Nam	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
229	Dương Thị Bảo Ngọc	08/03/1979	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
230	Huỳnh Nhựt Nghĩa	17/07/1975	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
231	Trần Thị Ngân	03/03/1966	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
232	Trần Kim Ngân	13/11/1999	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
233	Trần Thị Diễm My	01/08/1996	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
234	Hoàng Long	13/02/1979	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
235	Đặng Thị Bích Lơ	13/03/1990	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
236	Nguyễn Thị Ngọc Loan	03/11/1996	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
237	Nguyễn Thị Mỹ Linh	20/09/1997	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
238	Nguyễn Hoàng Lân	02/01/1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
239	Lo Kinwah	12/02/1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
240	Nguyễn Dương Ngọc Huyền	01/01/1997	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
241	Nguyễn Thị Cúc Hồng	20/04/1961	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
242	Hà Trung Hiếu	19/09/1999	Nam	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
243	Lâm Đức Hiệp	29/08/1971	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
244	Nguyễn Thị Hiền	04/09/1987	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
245	Lê Thị Hồng Hạnh	28/03/1995	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
246	Nguyễn Anh Duy	18/10/1980	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
247	Trần Thị Bích Duyên	14/04/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
248	Phạm Thị Thùy Dương	28/04/1997	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
249	Trương Thị Dung	22/04/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
250	Phạm Thị Thùy Dung	23/10/1993	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
251	Phan Dân	02/11/1956	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
252	Phạm Thị Hồng Cúc	11/09/1992	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
253	Huỳnh Bích Châm	10/10/1997	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
254	Nguyễn Gia Bảo	08/08/1973	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
255	Võ Ngọc Trang Anh	19/05/1992	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
256	Nguyễn Huỳnh Vân Anh	04/01/1998	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
257	Hồ Thị Phương Anh	27/08/1994	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
258	Đặng Vũ Việt Anh	05/12/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
259	Hồ Thị Kiều Trinh	20/09/1993	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
260	Phạm Thị Hoài	22/03/1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
261	Nguyễn Hồng Thạch	28/06/1978	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
262	Nguyễn Thị Minh Châu	18/11/1970	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
263	Đỗ Trần Tuấn Anh	23/12/2000	Nam	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
264	Heijmans Cornelius Maria Adrianus	14/04/1988	Nam	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
265	Hoàng Sinh Trung	23/01/1995	Nam	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
266	Lê Quang Phát	15/12/2000	Nam	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
267	Lê Thúy Hằng	13/04/1997	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
268	Phan Hoàng Nguyên	01/01/2000	Nam	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
269	Trần Anh Quang	19/04/1979	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
270	Châu Quang Tuấn	05/06/1977	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
271	Phạm Huy Cường	22/07/1985	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị kinh doanh
272	Trần Anh Vũ	15/03/2000	Nam	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
273	Nguyễn Thị Quỳnh Giang	11/03/2001	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
274	Nguyễn Thị Hồng Mai	12/10/1995	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
275	Đinh Gia Viễn	15/03/1997	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
276	Evan Robert Meinke	12/08/1995	Nam	Giảng viên	Đại học	Quản trị kinh doanh
277	Hồ Xuân Vinh	02/05/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
278	Phan Bảo Giang	03/11/1979	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Digital Marketing
279	Trần Thị Thu Trang	25/10/1986	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Digital Marketing
280	Hồ Hữu Lực	18/06/1980	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Digital Marketing
281	Lê Văn Cành	04/03/1962	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Digital Marketing
282	Ngô Minh Hải	23/03/1980	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Digital Marketing
283	Nguyễn Thu Hà	12/09/1962	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Digital Marketing
284	Đặng Huyền Thu	02/12/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Digital Marketing
285	Dương Văn Bình	10/11/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Digital Marketing
286	Hoàng Trung Thông	06/09/1975	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Digital Marketing
287	Lê Phạm Hà Trang	18/01/1992	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Digital Marketing
288	Lê Thị Mỹ Hạnh	30/03/1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Digital Marketing
289	Mai Ngọc Hải	29/09/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Digital Marketing
290	Nguyễn Chí Trung	28/02/1987	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Digital Marketing
291	Nguyễn Hải Ngọc	28/10/1961	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Digital Marketing
292	Trần Quang Ánh Tuyết	17/01/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Digital Marketing
293	Trần Quốc Việt	29/10/1976	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Digital Marketing
294	Đỗ Nguyễn Thanh Thư	11/12/1992	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Digital Marketing
295	Lê Kim Nguyên	30/01/1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Digital Marketing
296	Lê Thị Kim Cương	06/09/1994	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Digital Marketing
297	Wang Jing	06/10/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Digital Marketing
298	Bùi Quang Vĩnh	27/07/1970	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Digital Marketing

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
299	Bùi Anh Dũng	12/06/1990	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
300	Nguyễn Tuấn Khoa	23/07/1987	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
301	Nguyễn Thụy Bích Ngọc	31/10/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
302	Phạm Đức Linh	19/08/1987	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
303	Nguyễn Kim Trung Hiếu	08/02/1990	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
304	Huỳnh Bảo Ngọc	06/03/1993	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
305	Hà Trương Phương Mỹ	13/04/1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
306	Nguyễn Thị Bích Trâm	01/07/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
307	Nguyễn Quốc Việt	30/08/1972	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
308	Ngô Công Thành	24/08/1954	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Marketing
309	Nguyễn Thành Vinh	28/06/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
310	Đinh Hải Vinh	28/07/1980	Nam	Giảng viên	Đại học	Marketing
311	Bùi Huy Tùng	18/10/1983	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
312	Nguyễn Quang Trung	02/04/1989	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Marketing
313	Trần Thị Nam Trân	26/05/1958	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Marketing
314	Nguyễn Ngọc Thủy Tiên	10/06/1994	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
315	Nguyễn Minh Thuận	08/03/1983	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
316	Nguyễn Ngọc Thạch	02/02/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
317	Bùi Đức Tâm	18/07/1955	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
318	Nguyễn Hoàng Phượng	24/01/1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
319	Hoàng Thị Thúy Ngọc	12/11/1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
320	Nguyễn Ngọc Xuân Mai	27/12/1999	Nữ	Giảng viên	Đại học	Marketing
321	Phạm Văn Kiên	09/08/1987	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Marketing
322	Nguyễn Thị Mai Hương	28/12/1977	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
323	Nguyễn Thị Lan Hương	11/10/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
324	Lê Thị Thảo Hương	22/01/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
325	Nguyễn Thị Nguyệt Hoàng	27/11/1977	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
326	Nguyễn Thị Hà	10/06/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
327	Lê Thị Giang	02/05/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
328	Hoàng Trần Quang Dương	03/10/1994	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
329	Lê Phương Dung	03/10/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
330	Nguyễn Tường Đăng	28/12/1977	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
331	Hoàng Duy Chinh	08/09/1966	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
332	Nguyễn Thị Chiến	14/10/1952	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Marketing
333	Trần Ngọc Quỳnh Châu	11/01/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
334	Trần Thị Kim Y	21/03/1975	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
335	Trần Thị Ngọc Hiền	18/04/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
336	Võ Thị Tố Trinh	30/11/1993	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
337	Vũ Thị Huyền Trang	25/09/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
338	La Hoàng Thanh Thảo	28/01/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
339	Thái Bảo Ngọc	22/10/1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
340	Huỳnh Thị Thanh Trúc	20/01/1979	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Marketing
341	Uông Thị Cẩm Vân	28/11/1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
342	Trần Thanh Huy	08/04/1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
343	Nguyễn Đăng Huy Vũ	27/12/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
344	Lê Quang Vinh	10/09/1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
345	Trần Văn Trọng	09/06/1983	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Marketing
346	Trần Thị Ngọc Thảo	19/02/1965	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
347	Đỗ Phương Thảo	29/06/1973	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Marketing
348	Nguyễn Thái Hiền	05/09/2000	Nam	Giảng viên	Đại học	Marketing
349	David Christopher Maher	23/01/1963	Nam	Giảng viên	Đại học	Marketing

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
350	Trương Thị Hoàng Anh	23/09/2000	Nữ	Giảng viên	Đại học	Marketing
351	Trần Thị Hoàng Anh	01/01/2000	Nữ	Giảng viên	Đại học	Marketing
352	Nguyễn Thị Hoàng Trang	21/02/2000	Nữ	Giảng viên	Đại học	Marketing
353	Nguyễn Phương Thảo	16/03/1993	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
354	Trần Thị Nguyệt Nga	06/11/1976	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
355	Bùi Đỗ Tuấn Hùng	28/09/1990	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
356	Pavlov Dmitry	30/04/1990	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
357	Nguyễn Trần Thái Hà	01/08/1982	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Marketing
358	Nguyễn Văn Tình	26/10/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Marketing
359	Nguyễn Hoàng Triệu Vy	05/02/2001	Nữ	Giảng viên	Đại học	Marketing
360	Phan Văn Thăng	01/02/1953	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Marketing
361	Cầm Văn Đoản	15/10/1955	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Bất động sản
362	Lê Ngân Tú Trinh	14/07/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Bất động sản
363	Lê Vinh Hoài Tịnh	19/07/1972	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Bất động sản
364	Huỳnh Thanh Thanh	29/12/1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Bất động sản
365	Chu Thái Sơn	09/11/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Bất động sản
366	Từ Kim Hoàng	08/02/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Bất động sản
367	Nguyễn Tiến Dũng	12/07/1974	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Bất động sản
368	Nguyễn Hồng Dũng	12/08/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Bất động sản
369	Đỗ Thành Đức	10/10/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Bất động sản
370	David Scribner Iii	10/05/1963	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Bất động sản
371	Nguyễn Thái Bình	19/05/1976	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Bất động sản
372	Nguyễn Văn An	13/05/1967	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Bất động sản
373	Nguyễn Phạm Thái Anh	25/09/1993	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Bất động sản
374	Âu Anh Minh	15/04/1995	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
375	Đào Thị Diễm Châu	30/04/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
376	Dư Hồng Duy	06/08/1991	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
377	Lê Minh Duy	30/11/1991	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
378	Hồ Thiện Ý	02/04/1998	Nữ	Giảng viên	Đại học	Kinh doanh quốc tế
379	Đặng Trần Anh Thư	26/08/2000	Nữ	Giảng viên	Đại học	Kinh doanh quốc tế
380	Lại Lê Vân	06/05/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
381	Trần Ngọc Thanh	15/01/1994	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
382	Lê Trung Hiếu	06/03/1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
383	Trần Thị Thanh Dung	02/01/1991	Nữ	Giảng viên	Đại học	Kinh doanh quốc tế
384	Phạm Trà My	04/06/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
385	Phạm Thị Tâm	10/08/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
386	Hồ Hán Dân	18/02/1962	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh doanh quốc tế
387	Lương Văn Cảnh	15/09/1968	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh doanh quốc tế
388	Trần Công Danh	19/08/1990	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
389	Nguyễn Thái Hà	02/09/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
390	Đỗ Quang Trị	07/11/1952	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh doanh quốc tế
391	Đồng Thị Trà My	09/10/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
392	Nguyễn Thanh Nhã Thy	12/03/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
393	Nguyễn Đề Thanh	26/12/1951	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh doanh quốc tế
394	Lý Đan Thanh	19/11/1977	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh doanh quốc tế
395	Lê Văn Quý	11/04/1960	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh doanh quốc tế
396	Nguyễn Đức Phú	30/10/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
397	Nguyễn Đình Nguyên	16/06/1983	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
398	Nguyễn Chí Minh	13/07/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
399	Nguyễn Văn Mạnh	07/12/1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
400	Nguyễn Phi Long	14/12/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
401	Đỗ Hữu Nguyên Lộc	26/03/1985	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh doanh quốc tế

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
402	Nhan Thị Yến Linh	16/07/1978	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh doanh quốc tế
403	Đinh Nguyên Khiêm	02/03/1949	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh doanh quốc tế
404	Nguyễn Đặng Gia Huy	25/11/1998	Nam	Giảng viên	Đại học	Kinh doanh quốc tế
405	Lê Thị Hợp	08/08/1992	Nữ	Giảng viên	Đại học	Kinh doanh quốc tế
406	Đỗ Sỹ Hoàng	25/07/1996	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
407	Trần Ngọc Hạnh	01/01/1960	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh doanh quốc tế
408	Nguyễn Ngọc Điệp	25/12/1968	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh doanh quốc tế
409	Thái Thị Mỹ Cúc	06/08/1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
410	Nguyễn Đức Công	13/05/1981	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh doanh quốc tế
411	Huỳnh Vũ Chi	05/07/1991	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
412	Vũ Quảng Chiều	25/01/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
413	Trần Quang Cảnh	31/10/1973	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
414	Nguyễn Thị Ngọc Anh	07/05/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
415	Phạm Thị Hằng	22/03/1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
416	Hà Trương Minh Hiếu	10/10/1997	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
417	Lê Kiều Trang	30/06/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
418	Lê Thị Ngọc Hiền	09/12/1979	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
419	Nguyễn Thị Bích Vân	05/11/1971	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
420	Phạm Hiền Trang	28/10/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
421	Huỳnh Thị Như Trân	06/05/1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
422	Lê Kim Lợi	05/08/1975	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh doanh quốc tế
423	Lâm Thanh Phi Quỳnh	26/05/1980	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh doanh quốc tế
424	Tần Xuân Bảo	18/04/1958	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh doanh quốc tế
425	Lê Thanh Tiệp	14/03/1978	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh doanh quốc tế
426	Lê Thị Mộng Điệp	01/09/1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
427	Nguyễn Thị Thúy Vân	30/01/1955	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh doanh quốc tế

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
428	Hồ Văn Tuyên	21/12/1972	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh doanh quốc tế
429	Trần Anh Tùng	07/11/1991	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
430	Nguyễn Minh Trung	22/12/1977	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
431	Đặng Thanh Thủy	19/01/1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
432	Nguyễn Phương Thảo	18/02/1994	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
433	Nguyễn Lý Phương Anh	16/11/1985	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh doanh quốc tế
434	Lương Mỹ Thùy Dương	01/01/1961	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
435	Trần Bích Vân	19/10/1967	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh quốc tế
436	Trần Thị Mộng Tuyết	23/02/1962	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh doanh thương mại
437	Lê Hồng Yến	23/09/1994	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
438	Phạm Ngọc Ninh	23/11/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
439	Phạm Thị Huyền Trân	04/06/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
440	Trương Chí Hưng	04/02/1983	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
441	Từ Tú Linh	19/01/1992	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
442	Phạm Ngọc Anh Thư	09/11/1992	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
443	Nguyễn Xuân Thành	23/05/1991	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
444	Cao Thị Lý	26/01/1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
445	Võ Trần Anh Huy	10/07/1993	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
446	Trần Tường Huy	26/01/1973	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
447	Nguyễn Thị Thục Anh	30/09/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
448	Lê Hải Anh	29/04/1991	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
449	Dương Bảo Trung	11/12/1991	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
450	Phạm Thế Tri	22/12/1953	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh doanh thương mại
451	Phạm Thăng	15/06/1953	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh doanh thương mại
452	Trần Thị Thủy Phương	25/12/1993	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
453	Nguyễn Trần Duyên Phú	30/08/1992	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
454	Lâm Cẩm Phong	14/07/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
455	Nguyễn Thanh Mỹ	11/01/1970	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
456	Lưu Hoàng Thiện Minh	13/10/1993	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
457	Phan Nguyễn Xuân Mai	05/09/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
458	Lâm Đặng Xuân Hoa	09/08/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
459	Lê Vũ Hương Giang	17/10/1970	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh doanh thương mại
460	Phan Duy Hiển	18/08/1994	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
461	Trần Triệu Quân	08/05/1990	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
462	Nguyễn Hồng Nhung	23/06/1984	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh doanh thương mại
463	Phạm Quốc Luyến	12/02/1971	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Thương mại điện tử
464	Phan Hoàng Thu Thảo	15/12/1989	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Thương mại điện tử
465	Lưu Khánh Thơ	17/11/1958	Nữ	Giảng viên	Phó giáo sư	Thương mại điện tử
466	Bùi Đình Bắc	22/07/1971	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
467	Hà Đoàn Thanh Nghị	28/09/1993	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
468	Phạm Thị Hồng	05/07/1962	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
469	Tô Vĩnh Sơn	14/04/1956	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
470	Nguyễn Kim Nhật Vy	28/10/2000	Nữ	Giảng viên	Đại học	Thương mại điện tử
471	Bùi Ngọc Thảo Vi	12/03/2000	Nữ	Giảng viên	Đại học	Thương mại điện tử
472	Cao Thị Ngân Giang	05/06/1995	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
473	Nguyễn Công Vũ	09/01/1962	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
474	Phan Bảo Nhân	17/09/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
475	Lê Khánh Huy	17/06/1993	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
476	Lê Phi Hoan	20/01/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
477	Phạm Thanh Vinh	13/07/1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
478	Nhiêu Hoàng Tuấn	13/06/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
479	Đinh Thị Thu Thủy	16/04/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
480	Đoàn Thanh Phong	01/09/1990	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
481	Quách Quỳnh Mai	29/06/1993	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
482	Nguyễn Thanh Lâm	16/11/1995	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
483	Đỗ Nguyễn Sơn Khiêm	06/07/1978	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
484	Hà Lê Thu Hoài	08/04/1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
485	Lê Thị Phương Hiền	16/04/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
486	Võ Khánh Giang	19/10/1979	Nữ	Giảng viên	Đại học	Thương mại điện tử
487	Nguyễn Nho Đại	15/06/1995	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
488	Trần Thành Công	27/04/1991	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
489	Nguyễn Lê Anh	13/09/1968	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
490	Trần Quốc Danh	10/01/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
491	Nguyễn Thái Khánh Ngọc	12/01/1994	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Thương mại điện tử
492	Nguyễn Thị Diệu Linh	02/08/1991	Nữ	Giảng viên	Đại học	Tài chính - Ngân hàng
493	Vũ Đức Cần	20/11/1964	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
494	Nguyễn Minh Khải	13/10/1957	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Tài chính - Ngân hàng
495	Ngô Minh Giang	16/02/1983	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
496	Nguyễn Bá Anh	10/09/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
497	Nguyễn Ngọc Lê Ca	25/04/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
498	Nguyễn Thành Danh	22/10/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
499	Phạm Ngọc Tuấn	24/12/1983	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
500	Phan Lý Nguyên Trinh	30/11/1997	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
501	Huỳnh Bá Tòng	18/10/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
502	Lê Thị Hiệp Thương	18/09/1955	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
503	Vũ Văn Thực	15/07/1974	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
504	Trần Thị Bích Thảo	19/05/1979	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
505	Đặng Quốc Thành	07/02/1977	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
506	Lê Anh Phương	17/04/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
507	Nguyễn Quỳnh Như	02/08/1994	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
508	Lê Minh Nhật	07/07/1990	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
509	Nguyễn Thị Nha	02/02/1960	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
510	Dư Quang Nam	01/11/1955	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
511	Nguyễn Như Minh	10/04/1955	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
512	Vũ Thị Lợi	02/09/1953	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
513	Hoàng Thị Loan	22/07/1956	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
514	Trần Thị Lĩnh	10/06/1989	Nữ	Giảng viên	Đại học	Tài chính - Ngân hàng
515	Lê Thị Trúc Linh	01/10/1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
516	Nguyễn Ngọc Thanh Huyền	03/02/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
517	Nguyễn Phạm Hải Hà	31/03/1990	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
518	Trần Đức Hạnh	14/07/1954	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
519	Trần Thị Yến Duyên	01/03/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
520	Hồ Đông	26/01/1958	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính - Ngân hàng
521	Nguyễn Thị Mỹ Châu	12/01/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
522	Nguyễn Vũ An Bình	08/01/1992	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
523	Dương Thị Viên An	22/02/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
524	Đỗ Đức Dũng	24/10/1996	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
525	Lương Xuân Tân	11/01/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính - Ngân hàng
526	Nguyễn Thị Trúc Vy	23/03/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính – Ngân hàng
527	Lưu Thị Ngọc Quỳnh	27/08/1975	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính – Ngân hàng
528	Nguyễn Huỳnh Chi	18/06/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính – Ngân hàng
529	Huỳnh Vân Thanh	26/12/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính – Ngân hàng
530	Bùi Thị Hồng Hoa	02/04/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính – Ngân hàng
531	Huỳnh Bá Tuyển	22/02/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính – Ngân hàng

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
532	Tiết Nguyễn Bảo Trâm	12/09/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính – Ngân hàng
533	Trương Tuấn Phong	25/07/1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính – Ngân hàng
534	Giang Ngọc Bích	29/12/1993	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính – Ngân hàng
535	Nguyễn Quốc Việt	22/02/1991	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính – Ngân hàng
536	Nguyễn Dương Phước Trí	18/04/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính – Ngân hàng
537	Đào Dũng Trí	14/03/1972	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính – Ngân hàng
538	Trần Thị Thảo	31/10/1980	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính – Ngân hàng
539	Huỳnh Hồ Đại Nghĩa	29/12/1991	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính – Ngân hàng
540	Nguyễn Trọng Nam	30/04/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính – Ngân hàng
541	Phạm Lư Quốc Chấn	21/06/1997	Nam	Giảng viên	Đại học	Tài chính – Ngân hàng
542	Lê Dũng Tuấn Anh	20/10/1997	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính – Ngân hàng
543	Bùi Quang Huy	02/11/2000	Nam	Giảng viên	Đại học	Tài chính – Ngân hàng
544	Võ Mai Đức Anh	12/03/1994	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính – Ngân hàng
545	Lê Thị Chi Mai	27/04/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính – Ngân hàng
546	Nguyễn Hoàng Minh	05/09/1993	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính – Ngân hàng
547	Lê Thái Bình	22/08/1993	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính – Ngân hàng
548	Nguyễn Thảo Chi	20/01/1993	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính – Ngân hàng
549	Đào Văn Công	05/04/1975	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính – Ngân hàng
550	Nguyễn Văn Thuận	11/05/1962	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính – Ngân hàng
551	Nguyễn Diệu Hiền	25/05/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính – Ngân hàng
552	Lê Trung Dũng	24/11/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính – Ngân hàng
553	Nguyễn Mai Phương	07/10/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính – Ngân hàng
554	Trương Đức Thành	15/05/1980	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Công nghệ tài chính
555	Trần Thị Thu Vân	24/05/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ tài chính
556	Trương Quốc Đạt	02/11/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ tài chính
557	Trương Thị Hồng Phượng	11/03/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ tài chính

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
558	Vũ Duy Chương	27/06/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ tài chính
559	Lương Mỹ Tuyết	25/11/1992	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ tài chính
560	Nguyễn Thùy Dung	03/06/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ tài chính
561	Trần Thạch Uyên Vy	19/06/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ tài chính
562	Cầm Anh Tuấn	08/12/1983	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Công nghệ tài chính
563	Huỳnh Thạch Trúc	19/10/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ tài chính
564	Phạm Thị Hải Thư	30/11/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ tài chính
565	Ngô Phương Thảo	05/08/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ tài chính
566	Mai Thiện Tâm	21/08/1979	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ tài chính
567	Nguyễn Phước Lân	31/08/1978	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ tài chính
568	Hoàng Mạnh Khánh	02/11/1979	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ tài chính
569	Huỳnh Tấn Giàu	02/06/1983	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ tài chính
570	Nguyễn Thị Tú	15/09/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ tài chính
571	Phan Đàm Trung Tín	05/08/1992	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ tài chính
572	Huỳnh Ngọc Thùy Hương	02/08/1994	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ tài chính
573	Nguyễn Tiến Trung	16/02/1980	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính quốc tế
574	Phan Hồng Phúc	29/07/1950	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính quốc tế
575	Lê Thị Kim Xuân	18/07/1956	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính quốc tế
576	Lê Đình Thắng	03/10/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính quốc tế
577	Nguyễn Thị Huyền Trang	19/05/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính quốc tế
578	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	11/10/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính quốc tế
579	Nguyễn Thị Ngọc Tâm	20/05/1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính quốc tế
580	Phạm Tuấn Anh	28/02/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính quốc tế
581	Trần Thị Lộc	21/10/1958	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính quốc tế
582	Trần Ngọc Thiện	04/01/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính quốc tế
583	Nguyễn Minh Trưởng	15/06/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính quốc tế

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
584	Võ Ngọc Trang Đài	19/05/1992	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính quốc tế
585	Trần Phương Quỳnh	27/04/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính quốc tế
586	Nguyễn Thái Huyền Linh	19/11/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính quốc tế
587	Hoàng Huy Hoàng	15/03/1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính quốc tế
588	Trương Trung Hiếu	23/04/1979	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính quốc tế
589	Nguyễn Ngọc Hà	11/03/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính quốc tế
590	Võ Văn Bình	12/05/1970	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính quốc tế
591	Phan Minh Toàn Thắng	15/09/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính quốc tế
592	Nguyễn Trần Ân	09/12/1968	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Tài chính quốc tế
593	Nguyễn Hoàng Phương Linh	30/11/1992	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính quốc tế
594	Nguyễn Thị Như Huỳnh	17/11/1996	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tài chính quốc tế
595	Nguyễn Phúc Quỳnh Như	08/06/1985	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
596	Bùi Thị Hải Luyến	14/03/1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
597	Lê Thị Thanh Trúc	18/06/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
598	Trần Thanh Bình	30/07/1992	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
599	Nguyễn Ngọc An	22/11/1996	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
600	Đỗ Thị Phương Hoa	06/01/1992	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
601	Nguyễn Thuý Thơ	10/12/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
602	Cấn Quốc Huy	26/04/1975	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
603	Dương Đình Thục	08/11/1991	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
604	Nguyễn Thị Lê Hương	06/06/1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
605	Nguyễn Thị Hải Vân	29/07/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
606	Nguyễn Thị Hồng Vân	26/10/1981	Nữ	Giảng viên	Đại học	Kế toán
607	Đoàn Vĩnh Tường	10/08/1956	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
608	Phùng Thị Thanh Thủy	08/05/1956	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
609	Hà Thị Thủy	15/10/1985	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
610	Trương Quốc Thụ	20/06/1962	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
611	Nguyễn Hữu Thảo	07/01/1951	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
612	Nguyễn Văn Thanh	05/06/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
613	Nguyễn Hoàng Tâm	20/06/1991	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
614	Nguyễn Duy Khánh Ngọc	27/09/1979	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
615	Trần Hoàng Thanh Lan	07/01/1990	Nữ	Giảng viên	Đại học	Kế toán
616	Hoàng Lâm	29/08/1992	Nam	Giảng viên	Đại học	Kế toán
617	Bùi Thạch Hồng Hưng	12/05/1993	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
618	Nguyễn Xuân Hòa	12/02/1955	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
619	Lâm Thị Hồng Hoa	20/06/1958	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
620	Hoàng Thị Hằng	06/07/1995	Nữ	Giảng viên	Đại học	Kế toán
621	Lê Thị Thanh Hà	10/02/1956	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
622	Nguyễn Phạm Định	07/05/1953	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
623	Vũ Mạnh Bảo	23/03/1961	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
624	Nguyễn Huy Hoàng	12/10/1995	Nam	Giảng viên	Đại học	Kế toán
625	Trần Thị Khánh Ly	23/08/1989	Nữ	Giảng viên	Đại học	Kế toán
626	Lê Thị Hồng Duyên	02/04/1996	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
627	Nguyễn Hàng Minh Vinh	10/01/1993	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
628	Nguyễn Huỳnh Bảo Trâm	30/04/1995	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
629	Nguyễn Thị Huỳnh Như	21/09/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
630	Nguyễn Hữu Nhân	29/03/1993	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kế toán
631	Bùi Thanh Long	17/07/1990	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kế toán
632	Nguyễn Duy Quang	19/05/1991	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kiểm toán
633	Nguyễn Lê Vân Thanh	04/08/1993	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kiểm toán
634	Nguyễn Thái Bình	04/12/1994	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kiểm toán
635	Đỗ Thanh Thính	17/12/1979	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kiểm toán

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
636	Cao Quốc Việt	09/05/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kiểm toán
637	Nguyễn Thị Minh Phương	22/07/1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kiểm toán
638	Nguyễn Thị Minh Phương	06/07/1973	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kiểm toán
639	Ngô Hoàng Phương	16/08/1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kiểm toán
640	Lê Anh Nhất	05/11/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kiểm toán
641	Phạm Doãn Nguyên	03/03/1977	Nam	Giảng viên	Đại học	Kiểm toán
642	Phạm Thị Minh Nghĩa	26/05/1966	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kiểm toán
643	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	10/10/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kiểm toán
644	Bùi Hoàng Khánh	03/09/1991	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kiểm toán
645	Lê Thùy Dương	20/08/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kiểm toán
646	Huỳnh Thị Như Quỳnh	15/05/1995	Nữ	Giảng viên	Đại học	Kiểm toán
647	Nguyễn Thanh Sang	14/08/1971	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kiểm toán
648	Dương Cao Thái Nguyên	06/11/1956	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Quản trị nhân lực
649	Nguyễn Ngọc Tuyên	30/11/1966	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị nhân lực
650	Nguyễn Văn TạO	20/07/1950	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Quản trị nhân lực
651	Phạm Đức Chính	21/01/1962	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Quản trị nhân lực
652	Hà Hương Giang	09/08/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhân lực
653	Lê Hiếu	31/08/1973	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhân lực
654	Lê Ngọc Lợi	12/07/1972	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhân lực
655	Phạm Huỳnh Minh Quân	05/12/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhân lực
656	Nguyễn Thị Tuyết Hạnh	20/10/1973	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhân lực
657	Nguyễn Bảo Vinh	09/11/1977	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhân lực
658	Lê Quốc Thắng	13/05/1975	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị nhân lực
659	Võ Phước Tài	10/05/1977	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị nhân lực
660	Trần Trung Nam	06/12/1995	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhân lực
661	Tăng Mỹ Hà	20/10/1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhân lực

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
662	Lê Ngọc Đức	02/08/1960	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị nhân lực
663	Nguyễn Lưu Thanh Bình	21/09/1996	Nam	Giảng viên	Đại học	Quản trị nhân lực
664	Nguyễn Lan Anh	07/11/1967	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị nhân lực
665	Đoàn Xuân Hải	15/08/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhân lực
666	Nguyễn Thị Thanh Huyền	04/07/1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhân lực
667	Nguyễn Thị Yến Nhi	17/07/1993	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhân lực
668	Đỗ Thị Mỹ Phụng	24/05/1985	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị nhân lực
669	Lê Phương Trang	14/10/2001	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quản trị nhân lực
670	Liên Kiến Quốc	22/03/2000	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị nhân lực
671	Phạm Thị Lợi	07/08/1962	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quản trị sự kiện
672	Nguyễn Kiều Ngân	01/01/1987	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị sự kiện
673	Nguyễn Minh Quân	17/03/1996	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị sự kiện
674	Nguyễn Thị Tuyết Ngọc	13/07/1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị sự kiện
675	Phan Thị Lan Nhi	10/06/1993	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị sự kiện
676	Phan Thụy Linh Trang	15/02/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị sự kiện
677	Nguyễn Phú Quới	29/08/1979	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị sự kiện
678	Võ Hoàng Nguyên	16/02/1993	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị sự kiện
679	TrầN HoàNg Nam	28/01/1992	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị sự kiện
680	Trần Phú Hào	27/02/1983	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị sự kiện
681	Lê Thanh Hải	10/12/1971	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị sự kiện
682	Nguyễn Thị Lan Chi	26/12/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị sự kiện
683	Nguyễn Thụy Diễm Chi	13/08/1974	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị sự kiện
684	Ngô Thị Nhật Bình	08/02/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị sự kiện
685	Lê Hiếu Nghĩa	11/03/1992	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quản trị sự kiện
VI	***Lĩnh vực Pháp luật***					

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
686	Vũ Thu Hạnh	11/08/1963	Nữ	Giảng viên	Phó giáo sư	Luật
687	Phan Thị Tường Vân	01/05/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật
688	Nguyễn Mạnh Tường	11/08/1992	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật
689	Nguyễn Đức Trí	25/06/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật
690	Vũ Thị Thanh	10/09/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật
691	Nguyễn Thị Thu Sương	16/05/1996	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật
692	Vũ Anh Sao	27/07/1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật
693	Lê Bình Phương	19/11/1973	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật
694	Nguyễn Kim Phụng	16/06/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật
695	Kiều Nguyệt Mỹ Ngọc	11/10/1997	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật
696	Nguyễn Thị Nga	05/02/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật
697	Lê Thị Nga	23/08/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật
698	Thái Đức Long	21/09/1960	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật
699	Mai Thành Long	06/02/1968	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật
700	Hồ Thiện Khiêm	18/07/1996	Nữ	Giảng viên	Đại học	Luật
701	Nguyễn Thiện Liên Hương	11/03/1979	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật
702	Nguyễn Thị Hường	12/05/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật
703	Văn Thị Hồng Nhung	25/06/1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật
704	Nguyễn Việt Bách	21/06/1996	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật
705	Lê Ngọc Thắng	30/12/1997	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật
706	Nguyễn Thị Thúy Hằng	10/07/1981	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật
707	Thái Trung Kiên	10/10/1981	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật
708	Phạm Thị Diệu Hiền	19/03/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật
709	Nguyễn Huy Vũ	30/03/2001	Nam	Giảng viên	Đại học	Luật
710	Trịnh Thị Mỹ Lệ	12/06/1992	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật
711	Nguyễn Minh Bách Tùng	15/10/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
712	Trần Công Huy	29/03/1991	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật
713	Nguyễn Thị Thu Trang	26/03/1981	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật
714	Trần Thanh Hương	10/10/1965	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật kinh tế
715	Kiều Anh Vũ	11/01/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
716	Nguyễn Thị Uyên	17/10/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
717	Nguyễn Nam Trung	21/05/1987	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
718	Bùi Trí Thức	24/09/1996	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
719	Nguyễn Minh Thuận	04/09/1993	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
720	Tăng Mỹ Sang	05/10/1981	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật kinh tế
721	Trần Thị Mỹ Phượng	23/11/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
722	Võ Đan Mạch	28/02/1983	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
723	Hồ Vĩnh Long	01/04/1976	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
724	Nguyễn Ngọc Phương Linh	08/04/1997	Nữ	Giảng viên	Đại học	Luật kinh tế
725	Trần Đăng Khoa	25/12/1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
726	Nguyễn Thị Nam Kha	28/03/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
727	Trương Thanh Hưng	15/11/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
728	Phạm Thị Hồng	12/10/1961	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
729	Võ Đông Hiếu	25/11/1991	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
730	Trần Xuân Hà	02/02/1960	Nam	Giảng viên	Đại học	Luật kinh tế
731	Nguyễn Thùy Dương	25/01/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
732	Trần Văn Dầu	23/06/1981	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
733	Võ Văn Đạt	25/06/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
734	Ngô Thành Tấn Đạt	23/07/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
735	Nguyễn Thanh Đạm	15/06/1970	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
736	Nguyễn Văn Cường	29/11/1975	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
737	Trần Hà Ngọc Châu	18/10/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
738	Phó Hưng Bình	11/11/1992	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
739	Nguyễn Vân Anh	03/02/1997	Nữ	Giảng viên	Đại học	Luật kinh tế
740	Ngô Quốc Anh	26/06/1981	Nam	Giảng viên	Đại học	Luật kinh tế
741	Huỳnh Tú Anh	17/10/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
742	Dương Anh Sơn	16/06/1964	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Luật kinh tế
743	Nguyễn Huy Việt	04/11/1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
744	Dương Thị Phương Linh	07/08/1993	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
745	Dương Trường Thuận	04/01/2000	Nam	Giảng viên	Đại học	Luật kinh tế
746	Châu Thị Khánh Vân	23/01/1967	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật kinh tế
747	Đặng Thị Ngọc Thúy	11/08/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
748	Phùng Văn Nam	20/08/1959	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật kinh tế
749	Ngô Khả Tú	08/06/1999	Nữ	Giảng viên	Đại học	Luật kinh tế
750	Nguyễn Duy Tịnh	15/10/1975	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật kinh tế
751	Trương Như Thủy	25/06/1974	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật kinh tế
752	Đoàn Thanh Thọ	06/08/1999	Nam	Giảng viên	Đại học	Luật kinh tế
753	Trần Thị Phương Thảo	04/01/1971	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
754	Nguyễn Phước Quí Pháp	14/08/1990	Nam	Giảng viên	Đại học	Luật kinh tế
755	Phạm Huỳnh Bảo Oanh	11/04/1996	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
756	Lê Bích Loan	05/04/1967	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật kinh tế
757	Trần Thị Lan Anh	30/01/1993	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
758	Trương Thu Minh	05/11/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
759	Nguyễn Thị Vân Anh	12/11/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
760	Phan Thảo Uyên	27/06/2001	Nữ	Giảng viên	Đại học	Luật kinh tế
761	Lê Thị Khánh Linh	29/11/1993	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
762	Nguyễn Hoàng Phú	22/02/1987	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật kinh tế
763	Giản Thị Lê Na	15/06/1985	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật kinh tế

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
764	Nguyễn Mai Trâm	04/09/1978	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật quốc tế
765	Trần Duy Thi	01/10/1953	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật quốc tế
766	Nguyễn Mỹ Bích Trâm	25/06/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật quốc tế
767	Nguyễn Bá Sơn	20/10/1950	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật quốc tế
768	Bùi Thị Hồng Ninh	25/11/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật quốc tế
769	Hồ Minh Nhật	30/07/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật quốc tế
770	Nguyễn Thị Xuân Mai	15/06/1995	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật quốc tế
771	Nguyễn Thị Ngọc Lợi	25/09/1993	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật quốc tế
772	Lê Vũ Ngọc Linh	03/06/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật quốc tế
773	Tô Đình Huy	15/05/1983	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật quốc tế
774	Trần Thị Ngọc Hà	15/11/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật quốc tế
775	Trần Văn Công	13/04/1968	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật quốc tế
776	Nguyễn Thị Thu Thảo	11/06/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật quốc tế
777	Oleksii Pinchuk	16/02/1983	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật quốc tế
778	Tạ Ánh Nhi	08/10/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật quốc tế
779	Hồ Mỹ Hạnh	13/10/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật quốc tế
780	Adam Briffett	01/11/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Luật quốc tế
781	Võ Đức Duy	28/02/1974	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Luật quốc tế
VII	***Lĩnh vực Công nghệ kỹ thuật***					
782	Nguyễn Văn Khoảng	25/01/1962	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
783	Lộc Phương Thủy	03/01/1949	Nữ	Giảng viên	Giáo sư	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
784	Cao Ngọc Tú	04/10/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
785	Nguyễn Phú Cường	25/09/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
786	Phạm Trọng Nghĩa	08/02/1955	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
787	Trần Hoàng Nam	30/03/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
788	Trần Khánh Hoà	17/01/1993	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
789	Lê Thị Mai Quyên	23/09/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
790	Lê Thị Minh Trâm	10/01/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
791	Đặng Minh Trúc	22/01/1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
792	Võ Thanh Điền	22/02/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
793	Tô Đặng Khánh Vinh	28/10/1995	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
794	Dương Anh Thy	26/05/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
795	Trần Thị Thảo	22/12/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
796	Phạm Thị Bắc	03/09/1977	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
797	Nguyễn Huỳnh Vân	24/08/1988	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
798	Tiết Hiền Trung	27/04/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
799	Lữ Thị Như Trúc	17/04/1998	Nữ	Giảng viên	Đại học	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
800	Nhan Cẩm Trí	05/06/1976	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
801	Nguyễn Ngọc Anh Trâm	30/08/1995	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
802	Trần Thành Tín	27/11/1992	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
803	Nguyễn Khắc Tính	16/06/1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
804	Trần Văn Thắng	08/01/1954	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
805	Đỗ Thị Phương Nam	19/08/1998	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
806	Trương Nguyễn Thiên Long	12/12/1997	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
807	Dương Anh Long	06/02/1996	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
808	Nguyễn Đăng Quang Huy	06/12/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
809	Mạch Trần Huy	20/12/1984	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
810	Lê Thanh Huyền	09/06/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
811	Phạm Quốc Hải	30/05/1990	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
812	Đỗ Thị Thu Hà	21/06/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
813	Trần Nguyễn Thùy Dương	20/03/1994	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
814	Trần Minh Đức	07/09/1974	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
815	Phan Thị Minh Châu	23/04/1955	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
816	Nguyễn Hồng Châu	28/12/1960	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
817	Dương Thanh Ngân	12/04/1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
818	Trần Phương Bảo Uyên	15/06/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng
819	Nguyễn Duy Mậu	13/03/1957	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng
VIII	***Lĩnh vực Nhân văn***					
820	Dương Mỹ Thẩm	25/08/1983	Nữ	Giảng viên	Phó Giáo sư	Ngôn ngữ Anh
821	Huỳnh Huy Hoàng	31/03/1997	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
822	Igeta Miyuki	16/03/1965	Nữ	Giảng viên	Đại học	Ngôn ngữ Anh
823	Lê Tuấn Anh	28/08/1992	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
824	Chu Ngọc Anh Thư	01/11/1994	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
825	Vũ Hưng	10/09/1987	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Anh
826	Nguyễn Hoàng Tuấn	02/03/1959	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Anh
827	Dương Ngọc Khánh Vy	22/05/1997	Nữ	Giảng viên	Đại học	Ngôn ngữ Anh
828	Đỗ Thị Thuỳ Vân	04/09/1996	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
829	Văn Minh Tú	29/03/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
830	Lương Cẩm Tú	24/03/1984	Nữ	Giảng viên	Đại học	Ngôn ngữ Anh
831	Trần Thanh Trúc	03/02/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
832	Lý Thiên Trang	09/06/1977	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Anh
833	Huỳnh Thiên Trang	28/02/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
834	Trịnh Thanh Thủy	09/10/1994	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
835	Phan Thị Minh Thúy	29/06/1956	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Anh
836	Nguyễn Thị Bích Thủy	30/04/1967	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Anh
837	Đinh Quốc Anh Thư	14/02/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
838	Lê Nguyễn Minh Thọ	16/02/1974	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Anh
839	Lê Công Thiện	15/05/1974	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
840	Nguyễn Huy Thanh	01/09/1983	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
841	Nguyễn Hữu Quốc Thắng	17/10/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
842	Phạm Thị Hồng Thắm	10/09/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
843	Phan Vũ Thanh Tâm	07/11/1994	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
844	Nguyễn Thị Đan Tâm	02/01/1980	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Anh
845	Nguyễn Lê Hạnh Tâm	29/03/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
846	Huỳnh Ngọc Thanh Tâm	21/12/1979	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
847	Đặng Quang Tám	28/05/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
848	Nguyễn Thị Trúc Phương	19/02/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
849	Nguyễn Minh Phúc	14/01/1972	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
850	Tô Thị Kiều Oanh	07/02/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
851	Lý Thị Kiều Oanh	05/11/1973	Nữ	Giảng viên	Đại học	Ngôn ngữ Anh
852	Nguyễn Xuân Hiền Nhu	25/10/1983	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
853	Nguyễn Huỳnh Hồng Ngọc	20/04/1996	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
854	Nguyễn Thị Nguyệt Minh	14/06/1982	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Anh
855	Võ Thị Phương Linh	13/04/1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
856	Trần Nguyễn Mai Linh	24/05/1997	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
857	Lê Nguyên Lân	18/05/1969	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
858	Nguyễn Duy Khôi	26/02/1997	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
859	Lê Văn Khoa	03/08/1995	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
860	Huỳnh Công Khanh	26/07/1973	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
861	Nguyễn Thị Thanh Hương	21/10/1966	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
862	Ngô Văn Hùng	16/04/1983	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
863	Nguyễn Thị Hồng	25/10/1980	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Anh

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
864	Hoàng Viết Hiền	14/08/1990	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
865	Trần Thị Thu Hà	20/11/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
866	Phạm Thị Tú Hạnh	24/06/1987	Nữ	Giảng viên	Đại học	Ngôn ngữ Anh
867	Nguyễn Đức Duy	10/10/1998	Nam	Giảng viên	Đại học	Ngôn ngữ Anh
868	Ngô Nguyễn Thiên Duyên	19/09/1995	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
869	Trần Thị Dung	10/11/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
870	Nguyễn Thị Kim Dung	18/04/1993	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
871	Lê Thị Kim Đức	20/11/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
872	Nguyễn Kiều Hạnh	11/10/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
873	Trần Hà Nguyên	14/08/1973	Nam	Giảng viên	Đại học	Ngôn ngữ Anh
874	Nguyễn Thiện Minh Thảo	10/10/1999	Nữ	Giảng viên	Đại học	Ngôn ngữ Anh
875	Phạm Chí Thành Công	08/08/1999	Nam	Giảng viên	Đại học	Ngôn ngữ Anh
876	Phạm Mai Trâm	03/03/1995	Nữ	Giảng viên	Đại học	Ngôn ngữ Anh
877	Vũ Phạm Kiều Duyên	02/01/1993	Nữ	Giảng viên	Đại học	Ngôn ngữ Anh
878	Nguyễn Thị Thanh Thảo	10/10/1995	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
879	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	16/07/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
880	Đinh Thiên Lộc	14/07/1990	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
881	Võ Trọng Nghĩa	21/04/1996	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
882	Đặng Cao Kỳ Duyên	12/04/1995	Nữ	Giảng viên	Đại học	Ngôn ngữ Anh
883	Lưu Thị Mai Vy	09/02/1988	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Anh
884	Trịnh Lê Duy	13/12/1993	Nam	Giảng viên	Đại học	Ngôn ngữ Hàn Quốc
885	Hà Trúc Giang	08/04/1995	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Hàn Quốc
886	Lê Thị Kim Chi	27/03/1962	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Hàn Quốc
887	Hồ Thị Thu Hương	26/10/1987	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Hàn Quốc
888	Võ Nguyễn Mai Vy	03/02/1994	Nữ	Giảng viên	Đại học	Ngôn ngữ Hàn quốc
889	Nguyễn Đình Tuấn	11/07/1990	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Hàn Quốc

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
890	Lê Thị An Thu	15/08/1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Hàn Quốc
891	Tô Tôn Thành	01/10/1994	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Hàn quốc
892	Choi Young Taek	29/01/1955	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Hàn Quốc
893	Nguyễn Đình Minh Sang	03/06/1991	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Hàn Quốc
894	Lê Thị Hoài Ngọc	04/05/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Hàn Quốc
895	Nguyễn Thanh Nam	22/04/1991	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Hàn Quốc
896	Phạm Thị Thùy Linh	13/08/1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Hàn Quốc
897	Lưu Thụy Tố Lan	19/06/1977	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Hàn Quốc
898	Nguyễn Ngọc Khánh Linh	10/02/2001	Nữ	Giảng viên	Đại học	Ngôn ngữ Hàn quốc
899	Mai Xuân Huy	05/01/1958	Nam	Giảng viên	Phó Giáo sư	Ngôn ngữ Nhật
900	Võ Văn Thành Thân	14/04/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Nhật
901	Lê Thị Hồng Vinh	01/03/1975	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Nhật
902	Phạm Hướng Ngọc Uyên	11/05/1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Nhật
903	Nguyễn Trần Vũ Thư	23/03/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Nhật
904	Lý Như Quỳnh	22/02/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Nhật
905	Cao Đỗ Quyền	06/08/1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Nhật
906	Lê Thị Nhung	18/07/1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Nhật
907	Nguyễn Thị Thanh Nhàn	14/01/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Nhật
908	Lê Tuấn Nhã	17/08/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Nhật
909	Nguyễn Ngọc Minh	28/05/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Nhật
910	Nguyễn Hồng Loan	10/07/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Nhật
911	Vương Văn Khởi	27/09/1990	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Nhật
912	Hoàng Thị Ngọc Hiền	06/09/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Nhật
913	Hoàng Vũ Đức	07/11/1995	Nam	Giảng viên	Đại học	Ngôn ngữ Nhật
914	Ngô Tại Cường	12/10/1990	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Nhật
915	Vương Minh Châu	20/09/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Nhật

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
916	Nguyễn Thị Lan	16/05/1973	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Trung Quốc
917	Lâm Minh Huy	19/06/1978	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Trung quốc
918	Đặng Huỳnh Thảo Vi	20/01/1995	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Trung Quốc
919	Hứa Phạm Cẩm Tú	23/07/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Trung Quốc
920	Nguyễn Thị Mỹ Trinh	28/04/1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Trung Quốc
921	Ngô Kim Thanh	19/06/1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Trung Quốc
922	Phạm Đoàn Khánh Phương	26/03/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Trung Quốc
923	Lê Phương Cát Nhi	11/09/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Trung Quốc
924	Trương Minh Ánh Ngọc	22/02/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Trung Quốc
925	Nguyễn Trung Nghĩa	09/06/1980	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Trung Quốc
926	Vũ Thị Ngọc Mai	11/06/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Trung Quốc
927	Nguyễn Thị Mai Ly	07/07/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Trung Quốc
928	Lê Phương Long	05/10/1991	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Trung Quốc
929	Nguyễn Mai Trinh	07/10/1997	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Trung quốc
930	Nguyễn Thị Mộng Cầm	05/11/1971	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Trung Quốc
931	Đinh Thị Thỏa	29/03/1995	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Trung quốc
932	Nguyễn Đức Hải	24/07/1983	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Ngôn ngữ Trung quốc
933	Nguyễn Thái Bảo Ngọc	15/11/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Trung quốc
IX	***Lĩnh vực Khoa học xã hội và hành vi***					
934	Vũ Hồng Tiến	03/02/1956	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Kinh tế quốc tế
935	Đỗ Văn Phú	21/12/1984	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh tế quốc tế
936	Bùi Thị Hoàng Truyên	27/09/1995	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế quốc tế
937	Lâm Xiêm Dung	14/04/1975	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế quốc tế
938	Nguyễn Thu Hương	13/08/1956	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế quốc tế
939	Nguyễn Lê Đông Xuân	25/03/1994	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế quốc tế

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
940	Nguyễn Thị Hiếu Học	10/11/1979	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế quốc tế
941	Nguyễn Chánh Hải	16/07/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế quốc tế
942	Trương Phan Hoàng Anh	16/12/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế quốc tế
943	Bùi Anh Tú	25/02/1993	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế quốc tế
944	Lê Thụy Diệu Uyên	16/07/1979	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế quốc tế
945	Lê Hoàng Tiến	04/03/1985	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế quốc tế
946	Lê Đình Phương Tâm	30/06/1984	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế quốc tế
947	Ngô Bách Phong	25/10/1960	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế quốc tế
948	Kholkina Kseniia	15/09/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế quốc tế
949	Phạm Thị Phi Yên	15/03/1954	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh tế quốc tế
950	Phan Nhân	10/08/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế quốc tế
951	Ung Thị Phương Thảo	17/04/1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế số
952	Nguyễn Thị Phương Thúy	19/02/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế số
953	Nguyễn Bùi Khôi Nguyên	01/10/1987	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế số
954	Jung Jae Peter	12/10/1972	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế số
955	Lê Hồng Hạnh	01/01/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Kinh tế số
956	Binkowski Piotr Antoni	06/11/1975	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh tế số
957	Nguyễn Hoàng Thụy	23/09/1950	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh tế số
958	Nguyễn Phương Liên	06/01/1967	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh tế số
959	Huỳnh Phúc Nguyên Thịnh	24/12/1981	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh tế số
960	Lưu Bội Tơ	08/07/1988	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh tế số
961	Nguyễn Văn Vinh	01/09/1987	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh tế số
962	Lê Sĩ Trí	17/02/1963	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Kinh tế số
963	Trần Thanh Huyền	09/11/1986	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quan hệ quốc tế
964	Tucker Lockwood Pawlick	25/03/1987	Nam	Giảng viên	Đại học	Quan hệ quốc tế

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
965	Huỳnh Thị Anh Vân	06/09/1968	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quan hệ quốc tế
966	Tô An Toàn	02/01/1950	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quan hệ quốc tế
967	Cao Thanh Anh Thảo	26/06/1997	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quan hệ quốc tế
968	Nguyễn Thế Phương	20/01/1991	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quan hệ quốc tế
969	Trần Minh Nhân	16/08/1986	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quan hệ quốc tế
970	Trần Ngọc Diễm Minh	06/09/1990	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quan hệ quốc tế
971	Đào Minh Hồng	07/06/1961	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quan hệ quốc tế
972	Nguyễn Thị Minh Hiền	14/11/1976	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quan hệ quốc tế
973	Đỗ Thế Hiển	30/11/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quan hệ quốc tế
974	Nguyễn Phương Hà	03/02/1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quan hệ quốc tế
975	Nguyễn Bá Hải	06/04/1976	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quan hệ quốc tế
976	Naville Jorge Marc Daniel	06/01/1977	Nam	Giảng viên	Đại học	Quan hệ quốc tế
977	Lê Ngọc Thảo Nguyên	28/12/1993	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quan hệ quốc tế
978	Đoàn Kim Phượng	14/08/1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quan hệ quốc tế
979	Nguyễn Thị Bích Thúy	11/07/1957	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quan hệ quốc tế
980	Lâm Gia Kiệt	17/04/2001	Nam	Giảng viên	Đại học	Quan hệ quốc tế
981	Đoàn Minh Tân	26/11/1994	Nam	Giảng viên	Đại học	Quan hệ quốc tế
982	Parini Robert Alexander	01/09/1995	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quan hệ quốc tế
983	Nguyễn Thị Hồng	12/06/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quan hệ quốc tế
984	Võ Ngọc Bích Vy	20/11/1995	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quan hệ quốc tế
985	Trương Thị Ngọc Bích	13/06/1985	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quan hệ quốc tế
986	Trần Quốc Bảo	20/05/1994	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quan hệ quốc tế
987	Nguyễn Thị Chính	28/01/1984	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Tâm lý học
988	Đinh Hùng Tuấn	09/01/1950	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Tâm lý học
989	Nguyễn Nguyên Thủy Trúc	26/05/1996	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tâm lý học
990	QuáCh NguyễN Thương Thương	02/01/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tâm lý học

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
991	Nguyễn Thị Phượng	10/10/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tâm lý học
992	Đỗ Hoàng Phúc	18/12/1995	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tâm lý học
993	Lê Tấn Phát	04/07/1996	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tâm lý học
994	Nguyễn Đông Ngô	14/07/1995	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tâm lý học
995	Đặng Thị Thu Mai	30/11/1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tâm lý học
996	ĐặNg Thị Mai Ly	15/06/1994	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Tâm lý học
997	Nguyễn Anh Khoa	25/11/1990	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tâm lý học
998	Trịnh Gia Khiêm	17/01/1999	Nam	Giảng viên	Đại học	Tâm lý học
999	Nguyễn Thị Thu Hà	27/06/1990	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Tâm lý học
1000	Lưu Thành Danh	25/05/1987	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tâm lý học
1001	Trần Quang Thắng	04/11/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Tâm lý học
X	***Lĩnh vực Báo chí và thông tin***					
1002	Tôn Thất Dụng	02/09/1956	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Truyền thông đa phương tiện
1003	Phạm Thanh Hằng	25/03/1957	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Truyền thông đa phương tiện
1004	Trần Thái Học	12/06/1952	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Truyền thông đa phương tiện
1005	Lưu Hồ Ngọc	27/01/1988	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Truyền thông đa phương tiện
1006	Ngô Hoàng Trí Trọng	17/01/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Truyền thông đa phương tiện
1007	Ngô Kim Phượng	24/09/1958	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Truyền thông đa phương tiện
1008	Phan Thị Thanh Trúc	25/06/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Truyền thông đa phương tiện
1009	Nguyễn Ngọc Thanh	16/06/1950	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Truyền thông đa phương tiện
1010	Trần Thị Hằng Phương	06/12/1978	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Truyền thông đa phương tiện
1011	Huỳnh Kim Phụng	11/02/1989	Nữ	Giảng viên	Đại học	Truyền thông đa phương tiện
1012	Nguyễn Thị May	10/09/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Truyền thông đa phương tiện
1013	Lê Thị Hiền Giang	13/05/1960	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Truyền thông đa phương tiện
1014	Đỗ Phan Kỳ Anh	30/10/1966	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Truyền thông đa phương tiện

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
1015	Nguyễn Thái Sơn	01/06/1994	Nam	Giảng viên	Đại học	Truyền thông đa phương tiện
1016	Trần Thị Ngọc Lan	08/03/1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Truyền thông đa phương tiện
1017	Fernandez Rubio Marlon Enrique	30/11/1989	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Truyền thông đa phương tiện
1018	Phạm Ngọc Linh	08/12/1993	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Truyền thông đa phương tiện
1019	Hoàng Thị Hồng Hà	15/03/1970	Nữ	Giảng viên	Phó giáo sư	Công nghệ truyền thông
1020	Lê Thu Yến	29/10/1958	Nữ	Giảng viên	Phó giáo sư	Công nghệ truyền thông
1021	Bửu Nam	23/07/1953	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Công nghệ truyền thông
1022	Lê Thị Thiên Hương	18/03/1957	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Công nghệ truyền thông
1023	Nguyễn Thị Nga	14/05/1981	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ truyền thông
1024	Nguyễn Thị Thu Sương	26/07/1986	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ truyền thông
1025	Nguyễn Thị Mộng Vân	19/10/1994	Nữ	Giảng viên	Đại học	Công nghệ truyền thông
1026	Nguyễn Minh Bảo Trân	06/03/1995	Nữ	Giảng viên	Đại học	Công nghệ truyền thông
1027	Huỳnh Cẩm Thúy	29/12/1983	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ truyền thông
1028	Trần Nguyễn Ngọc Anh Thư	07/12/1992	Nữ	Giảng viên	Đại học	Công nghệ truyền thông
1029	Hồ Thị Ngọc Thu	24/02/1959	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ truyền thông
1030	Bùi Thị Thúy Quyên	25/08/1976	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ truyền thông
1031	Phạm Thái Hiền	06/11/1990	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ truyền thông
1032	Nguyễn Thị Thu Hiền	03/04/1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ truyền thông
1033	Phạm Hoàng Minh Ngọc	08/10/1984	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ truyền thông
1034	Đặng Ngọc Hiến	20/10/1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ truyền thông
1035	Đoàn Ngọc Thanh Tâm	02/04/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ truyền thông
1036	Tưởng Phi Quân	27/01/1980	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ truyền thông
1037	Đỗ Thị Thanh Trúc	04/07/1991	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Công nghệ truyền thông
1038	Dương Kim Khánh	01/01/2000	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quan hệ công chúng
1039	Phạm Thị Anh Nga	15/02/1956	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Quan hệ công chúng

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
1040	Lê Minh Tấn	30/06/1972	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quan hệ công chúng
1041	Vũ Anh Tuấn	15/05/1950	Nữ	Giảng viên	Giáo sư	Quan hệ công chúng
1042	Mai Ngọc Chừ	02/01/1950	Nam	Giảng viên	Giáo sư	Quan hệ công chúng
1043	Nguyễn Thị Bích Hải	08/11/1950	Nữ	Giảng viên	Phó giáo sư	Quan hệ công chúng
1044	Lê Trúc Thuận	02/01/1976	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quan hệ công chúng
1045	Phạm Trọng Nhân	31/01/1983	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quan hệ công chúng
1046	Phan Thị Thu Ngân	21/09/1988	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quan hệ công chúng
1047	Nguyễn Xuân Đức	06/08/1976	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quan hệ công chúng
1048	Nguyễn Thái An	20/09/1982	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quan hệ công chúng
1049	Huỳnh Ngọc Sáng	16/01/1999	Nam	Giảng viên	Đại học	Quan hệ công chúng
1050	Lê Tấn Phát	08/03/2001	Nam	Giảng viên	Đại học	Quan hệ công chúng
1051	Trần Tấn Phát	19/03/1996	Nam	Giảng viên	Đại học	Quan hệ công chúng
1052	Trần Bình Phương Anh	22/10/2001	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quan hệ công chúng
1053	Nguyễn Anh Tùng	12/04/1972	Nam	Giảng viên	Thạc sĩ	Quan hệ công chúng
1054	Phạm Thị Phương Thảo	24/10/1995	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quan hệ công chúng
1055	Thạch Thị Lia Phi	25/05/1970	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quan hệ công chúng
1056	Dương Văn Thắng	11/11/1965	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quan hệ công chúng
1057	Trương Hoàng Lệ	21/09/1963	Nữ	Giảng viên	Tiến sĩ	Quan hệ công chúng
1058	Đậu Ngọc Đản	14/01/1951	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quan hệ công chúng
1059	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	08/06/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quan hệ công chúng
1060	Nguyễn Văn Quy	26/06/1999	Nam	Giảng viên	Đại học	Quan hệ công chúng
1061	Lê Thảo Nguyên	18/10/1998	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quan hệ công chúng
1062	Nguyễn Thị Hiếu Ân	01/03/1973	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quảng cáo
1063	Lê Thị Ngọc Bích	20/07/1982	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quảng cáo
1064	Vũ Tuấn Anh	13/04/1943	Nam	Giảng viên	Phó giáo sư	Quảng cáo
1065	Bùi Thị Mỹ Hảo	10/08/1980	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quảng cáo

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
1066	Nguyễn Phương Ngọc	06/11/1987	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quảng cáo
1067	Vũ Minh Tuyên	06/08/1960	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quảng cáo
1068	Huỳnh Kim Tín	01/05/1953	Nam	Giảng viên	Đại học	Quảng cáo
1069	Phạm Phát	08/03/1957	Nam	Giảng viên	Tiến sĩ	Quảng cáo
1070	Nguyễn Thị Hà Nhung	23/08/1989	Nữ	Giảng viên	Thạc sĩ	Quảng cáo
1071	Miyazaki Kyoko	16/04/1959	Nữ	Giảng viên	Đại học	Quảng cáo

C. Công khai tỷ lệ sinh viên/giảng viên quy đổi

II	Lĩnh vực	Tỷ lệ Sinh viên/Giảng viên cơ hữu quy đổi
A	**ĐẠI HỌC**	
1	Lĩnh vực Toán và thống kê	**4.19**
2	Lĩnh vực Máy tính và công nghệ thông tin	**11.83**
3	Lĩnh vực Du lịch, khách sạn	**8.2**
4	Lĩnh vực Nghệ thuật	**7.93**
5	Lĩnh vực Kinh doanh quản lý	**13.41**
6	Lĩnh vực Pháp luật	**10.66**
7	Lĩnh vực Công nghệ kỹ thuật	**11.78**
8	Lĩnh vực Nhân văn	**11.06**
9	Lĩnh vực Khoa học xã hội và hành vi	**6.68**
10	Lĩnh vực Báo chí và thông tin	**9.86**
B	**THẠC SĨ**	
1	Lĩnh vực Kinh doanh quản lý	**0.83**
2	Lĩnh vực Nhân văn	**0.86**
3	Lĩnh vực Pháp luật	**1.02**
4	Lĩnh vực Báo chí và thông tin	**0 (Ngành mới, đang tuyển sinh)**
C	**TIẾN SĨ**	
1	Lĩnh vực Kinh doanh quản lý	**0.04**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 6 năm 2024
HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Giang